

LỤC TỈNH TÂN VẠN

Mỗi Tuần Đàng Báo

Ngày Thứ Năm

QUÁN NHỰT TRINH
Boulevard Nordien N° 7

閩新省陸

IMR. F. H. SCHNEIDER. SAIGON

NĂM THỨ SÁU

JEUDI 26 SEPTEMBRE 1912

SỐ 242

NGÀY 16 THÁNG TÂM, NĂM NHÂM-TÌ

MỤC LỤC

GIÁ BÁN NHỰT TRINH:
Mua một 12 tháng 5.500
6 3.500
Mua chiếu 12 tháng 8.500
6 5.500

GIÁ BÁN LẺ TỬ SỔ O'HO

Ai muốn mua nhựt trình thì gọi thợ và bạc, phải để nhựt này LỤC TỈNH TÂN VẠN - SAIGON

- | | |
|---|--|
| 1 - Chính-phủ công-dồng. | 19 - Tương thân tương ái (đi tình). |
| 2 - Về việc mẫu nhựt-trình. | 20 - Thơ tín. |
| 3 - Công văn lược lục. | 21 - Tổ tụng qui điều. |
| 4 - Văn quốc tân văn. | 22 - Trình thẩm tiêu thuyết. |
| 5 - Lời rao cùn. | 23 - Tam-pháp-đại-thần-viện. |
| 6 - Hương truyền. | 24 - Tòa Đại-hình. |
| 7 - Đông-dương thời sự. | 25 - Tự do diên đảng. |
| 8 - Kim-Vân-Kiều tân giải. | 26 - Niêm-địch-bình. |
| 9 - Huỳnh-lương-mộng. | 27 - Hãng tàu lục tỉnh. |
| 10 - Trung-quốc tân văn. | 28 - Thương trường. |
| 11 - Năm-kỷ bán nguyệt nông vụ cáo tin. | 29 - Xe lửa Đông-dương. |
| 12 - Học vấn môn loại. | 30 - Khoản cở ngân hành. |
| 13 - Di cách trí học nhi chiếc dị đoán. | 31 - Quan hình biện vịnh. |
| 14 - Errata. | 32 - Nhân đàm. |
| 15 - Viên-thế-Khải sự tịch. | 33 - Dùng kiến hiềm vì mà tìm những tế vi chi trùng trong mỗi giọt nước. |
| 16 - Cách vật luận. | 34 - Thơ tín vãng lai. |
| 17 - Pháp-quốc tân sử. | 35 - Quan tự đạng pháp. |
| 18 - Cáo bạch. | |

BỒN-QUÁN CHỦ Ý

- 1^o - Là lần lần tuyệt đường kẻ dắc dẫn (giái thiệu nhơn) để cho người An-nam giao diệt ngay với các nhà buôn Langsa tại Sài-gòn, Hà-nội Hải-phòng và tại Chánh-nước mà thôi.
- 2^o - Là dùng hết sức binh sanh rải tràn tiếng Langsa khắp xứ cho người Annam để giao thông với người Langsa.

N. Quán

LỤC TINH TÂN VĂN

NHÀ ĐẠI THƯƠNG

DANH HIỆU LÀ

COURTINAT VÀ CÔNG-TY

TẠI THÀNH LYON VÀ SAIGON

ĐƯỜNG CATINAT MÔN BÀI SỐ 96-98-100-102-104-106-108

KHAI DỰNG NĂM 1885



Trong cõi Đông-Dương này, từ đã ba mươi năm ngoài rồi, ai ai lại chẳng hiểu hiệu dù như trên đây là chắc chắn, xinh đẹp nhẹ nhàng hơn hết, và lại giá rẻ vô cùng. Vậy khi chừ vì có mua dù xin hãy nài cho thiết hiệu này sẽ mua. Nhưng dù hiệu này thì tại Sài Gòn nhà đại thương Courtinat và Công-ty, tại Chợ Lớn mấy tiệm có danh, cùng các tiệm trong lục quận đều có.

Nhà này bán lẽ đủ thứ hàng hóa hơn các nhà tại Saigon, và chẳng nề mua nhiều hay ít.

Như ai muốn dùng hàng giê chi thì hãy đến đó, vì nơi ấy có đủ hàng của người Annam dùng như : Tổ tây, hàng tây, thủy ba, nhung, lục soạn, địa, nữ, lụa, vân vân...

Hoặc ai muốn dùng đồ vật kiện trong nhà như : Ghế cây kiểu « Thonet », giường sắt, mùng, nệm, mền, gối, bàn tủ bằng cây Hongkong; kiển lớn chạm khéo lắm và tốt vô song (glace de Venise.)

Lại nơi đó cũng có nhiều xe máy đạp hiệu « Ibis » giá 55\$00 và đồ dùng theo xe máy, giày kiêu mới khéo và chắc chắn mà giá rẻ.

Còn như tủ sắt hiệu « Hummer » là tốt chắc hơn các tủ từ dùng từ lâu nay, không cháy mà chia khóa không bắt chước được, thì cũng có một nhà này có trữ mà thôi. Và cũng có bán nhiều đồ dùng theo cuộc hành lý; dầu thơm, đồ nữ trang, hột xoàn và thủy tinh; máy nói hiệu « Pathé » đèn chưng bằng đá cẩm thạch.

Thủy xoàn nơi đây lớn nhỏ đủ thứ giá cao thấp tùy theo hạng.

NĂM THỨ SÁU, SỐ 242

LỤC TỈNH TÂN VĂN

聞新省六

MỖI TUẦN ĐĂNG BÁO NGÀY THỨ NĂM

Giá bán lẻ 0 \$ 15

GIÁ BÁN NHỰT-TRÌNH
 Đông-dương và các thuộc địa
 Langsa

12 tháng..	5 \$ 00	hay là	12 f. 50
6 tháng..	3 00		7 50
3 tháng..	1 75		4 40

GIÁ BÁN NHỰT-TRÌNH
 Các nước Ngoại-quốc

12 tháng	15 fr. 00
6 tháng	8 00
3 tháng	4 50

LỜI RAO CẦN KÍP

Tờ LỤC-TỈNH-TÂN-VĂN nay đã nổi cổ mỗi trong ra cho rộng hơn xưa và chia làm ba gian, lại in thủng chữ nhỏ nhiều bài vì nay đã thêm dặng nhiều tay lái-ba lời-lạc, hùng biện cao đàm.

Trong những bài vở sẽ thấy nhiều điều cần ích lắm, và nhiều hình ảnh khéo lạ. Vậy nên Bồn-quan nhứt định **BÁN MẶT** mà thôi, bởi là xuất nhiều tiền-bạc mà chỉnh tu chương báo. Tuy vậy cũng cứ bán trọn năm **5 \$ 00** như trước... Có bán lẻ cùng Sài-gòn và Chợ-lớn.

Bồn-quán lại có ý muốn cho những kẻ chẳng dặng mảy dư dả, cũng có thể đọc báo-chương này dặng, nên từ nay có bán mỗi ba tháng là **1 \$ 75**.

PUBLICITÉ

Pour les annonces commerciales, demander le tarif qui sera envoyé par retour du courrier.

Pour les annonces Judiciaires et les annonces Légales, tarif spécial pour les Officiers ministériels.

On traite à forfait.

BỒ-CÁO

Những lời rao về việc buôn bán, nếu gửi thơ đến Bồn-quan thì Bồn-quán sẽ gửi cho một cái bản để giá phân minh.

Còn lời rao thuộc về việc hộ và lời rao theo luật buộc thì có giá riêng cho các quan chức-vụ.

Xin gửi thơ thương nghị.

Cấm nhậ không ai được phép chép các bài trong Báo chương này mà đem vào nhựt trình hoặc làm sách

Chánh-phủ-công-Đồng

(Conseil du Gouvernement)

Nay như lời Bồn-quán đã rao trong Báo-chương số 240, thì đúng ngày 20 Septembre 3 giờ chiều, Chánh-phủ-công-Đồng mở hội tại Toàn-quyền-Phủ.

Quan-Toàn-quyền-Đại-thần Albert Sarraut, khi mở đại hội này, thì có đọc một bài diễn thuyết rất hay, song Bồn-quán không có giờ đủ dặng dịch lại, mà tuần sau Bồn quán sẽ phân giải.

Trong bài diễn thuyết ấy Quan

Toàn-quyền-Đại-thần có trú nghĩ nhiều điều rất công nhứt là việc canh cải cùng là việc tiết kiệm và sự kiểm soát nghiêm nhắc các mối tổn-phi cả toàn hạt, vân vân, vân vân.

VỀ VIỆC MẤT NHỰT-TRÌNH

(Au sujet des pertes des journaux)

Bồn-quán kính lời cho chư khan-quan dặng rõ: đã ghe phen Bồn-quán hết long kiểm thế mà khừ trừ những quân đạo-khán.

Tuần rồi Bồn-quán có ấn hành lời châu-tri của Quan Thống-đốc Nam-kỳ gửi cho các Quan chủ tỉnh dặng mà trưng trị sự tẻ ấy. Từ này về sau hễ vị nào bị mất nhựt-trình thì phải đến thưa cùng Quan sở tại, hoặc dọ cho chắc đủ chứng cứ, gửi đến cho Bồn-quán thì Bồn-quán sẽ xin Quan tra vấn chẳng sai. Bồn-quán nhứt định từ này về sau không gửi nhựt-trình thêm thế cho ai hết nữa.

Lục-tỉnh-tân-văn quán.

Canh-nông và Thương-mãi làm ra ba bồn y nhau.

Khoản thứ tư. - Những người nào ở xa Saigon mà muốn này cây chi, thì hãy mua mandat số tiền cái giá món ấy và phụ thêm tiền gửi, cho ông Trésorier Particulier de la Cochinchine, rồi gởi thẳng mandat đến cho quan Quản-ly sở Canh-nông và Thương-mãi Nam-kỳ.

Khoản thứ năm. - Những lúa gạo, đậu-mè, khoai bắp, cà-fê, tiêu cùng nhiều vật không hay hư mục của các nơi trồng thử đã trồng ra, những các món không an-nghỉ đồng như lông chim, da loài vật, vân vân, và những cây kiền đề chung trong nhà còn lại đó, cứ mỗi tuần ba tháng sẽ giao cho kho nhà-nước dâng cho quan Công-sản giám lâm (Receveur des Domaines) giá cả mà bán, song chỉ có một lượt này mà thôi, hết đó ấy rồi sau không bán vậy nữa. Cũng một lần này mà thôi cho phép bán thẳng ra ngoài-quốc khỏi dấu giá những cao-su cũng các vật trong nghề lâm-tor, đến ngày nào có Lối-nghị định không cho phép bán vậy nữa thì sẽ thôi.

Khoản thứ sáu. - Giá bán những đồ khối dấu-giá ấy cùng những đồ dấu-giá đều đem vào sổ thu dương niên.

Khoản thứ bảy. Quan Thống-ly các phòng-van, quan Kho-bạc tư và quan Quản-ly sở Canh-nông và Thương-mãi mỗi người đều tùy theo phân-sự mà thi-hành Lối-nghị này. DESTENAY.

GIÁ ĐỀ CÂY LẠI

Của sở Canh-nông và thương-mãi Nam-kỳ trong tuần sáu tháng cũ năm 1912

Table with 3 columns: TÊN CÁC MÓN ĐỒ, GIÁ mỗi vật, SỐC HỒ. Lists various types of trees and their prices.

Table with 2 columns: Item name, Price. Lists various agricultural products and their prices.

DESTENAY.

Trích-lục tờ Kiết-chứng của Canh-nông-phòng (Extrait du Procès-verbal de la Chambre d'Agriculture)

Ông Girard, Chánh-chủ-hội Nam-kỳ Canh-nông-phòng. Gởi cho quan Tổng thống Đông-dương Toàn-quyền đại-thần, Saigon. Kính cùng Thượng-quan y theo các điều-lệ trong Lối-nghị ngày 10 Mars 1908, tôi kính tỏ cùng Thượng-quan

Phòng Canh-nông đã xem các điều phỏng định về giá xe lửa, giờ xe chạy cùng các điều sửa giá xe với sửa giờ xe chạy như sau đây:

- 1. Giá chung đường Saigon đi Khánh-hóa, điều thứ 33. Sở phí cho nhà gare và cho cuộc quản-ly;
2. Đường Saigon đi Khánh hòa. Giá riêng. Xe chạy chậm số 10;
3. Đường Saigon đi Khánh-hóa. - Khúc đường Saigon-Phan-thiết. - Phỏng định giờ xe số 50 và 51;
4. Đường Saigon-Mỹtho. - Phỏng định giờ cho xe chạy phụ để chờ hàng và bộ-hành đi;
5. Đường Saigon-Mỹtho. Giá xe chung từ Saigon xuống Mỹtho, trình với phòng Canh-nông ngày 22 Mai 1912, thì có mấy lời xét như vậy:

« Phòng Canh-nông trước xin sực giá xe xuống, sực dựng xuống, ít chừng nào thì càng tốt chừng nấy, dựng làm cho các miệt có thiết-lộ hàng qua đó đều mau mở mang. Sực giá này xin kịp thi-hành: »

- 1. Một về cuộc chờ phân;
2. Chở cây tươi;
3. Chở các món thổ sản;
1. Chở thú vật và nhứt là loài vật nhỏ như bò con, chiên, vằn vằn... Sực giá về cuộc chờ loài vật này, là vì có một người thương-mãi ở Saigon xin với Thiết-lộ-sở, thì sở ấy đã hứa chịu sực rồi.

Việc xem xét các giá xe-lửa này xin lấy lòng rất rộng rãi, mà làm cho một là mau mở mang cuộc Canh-nông trong toàn xứ, hai là để việc chuyên chở vật thực về chợ Saigon. Nay kính,

GIRARD.

Ông Julien Delpit cũng có trình xin với Chánh-phủ hãy gia tâm làm cho để việc chở chuyên mạt theo xe-lửa, mấy chốn nào rũi ròi một lần mà bị hư này cây lại nên thiếu mạt, phải chạy đi mua chỗ khác cho kịp thi tiết.

Nếu chỗ nào thiếu mạ thì làng phải chạy tờ cho Chánh-phủ rõ rằng: « Làng tôi thiếu bao nhiêu mạ », đặng Nhà-nước biết mà lập thể để cho cách chỗ chuyên.

Tự-canh khí (Auto-laboureuse)

Ông Chánh-chủ-hội. — Cái thơ của quan Phái-nhơn Nam-kỳ mỹ danh là Paris có ganh thêm một câu ở đằng sau như vậy :

« Tôi đã tiếp đặng thơ số 147 ngày 22 mars của ông rồi, song từ khi tôi tỏ với ông việc cái Tự-canh-khí đến giờ, thì tôi đã có gởi thơ nói rằng tôi muốn đi coi thử máy ấy, mà chưa thấy họ định ngày thử là bữa nào cả ».

Ông Chánh-chủ-hội. — Quan Phái-nhơn đã có nói với chúng ta về một cái máy kêu là Tự-canh-Khí rất hay và người lại có hứa với chúng ta rằng: Hệ khí nào người ta đem thử máy ấy đến thì người sẽ đi coi liền, đặng có cắt nghĩa cho chúng ta rõ sự cơ xảo máy ấy là thế nào.

Bởi ấy tôi đã có hỏi âm cho người rằng: Chúng tôi lấy làm hữu hạnh mà nghe lời của ngài hứa ấy và tôi lại xin ngài hãy giải-phân cho kỹ-lưỡng.

Ông Paris nay lại tỏ cho chúng ta rằng: người chưa trả lời về tự người hứa ấy đặng, vì người chưa đặng giấy mời đi coi thử máy ấy.

Mà thường xưa nay những máy canh-nông nào chạy bằng dầu thì ít hay như nguyên đặng.

Trong lúc tôi còn ở bên Đại-pháp tôi đã có vào hội Cơ-khí canh-nông đặng có đi coi thử tại thành Melun đã nhiều lần, thì cũng lụi bại hoài không xong chỉ cả. Ông Thống-ly trong hội có nói với tôi rằng: đến đây chưa có cái máy nào mà thử cho đặng việc.

Có một cái máy cuốc-đất của nước Autriche, hồi mới đem ra thử ai cũng khen rõ và chằm chỉ coi, té ra chạy đặng chừng mười phút thì bị kẹt bị ghệt phải chúi phải sửa mới chạy nữa đặng. Đến khi tìm đặng máy chạy

bằng dầu, bèn đem máy ấy vào cơ-khí canh-nông thì duy xài nơi đất thuộc rồi xưa nay thì đặng lại chẳng tốn bao nhiêu nữa. Chờ nếu dùng mà trở đất nào xưa nay chưa cây cấy thì không xong, vì máy chạy dầu nếu phải xỏ dây vật chỉ nặng làm thì lần lần nó bớt mau và ngừng bất tử, hoặc năng hư lắm.

Ông Labaste. Tôi đã tỏ rằng sự trở đất phía tây Nam kỳ rất nhẹ nhàn, cây chẳng nặng chi cho lắm. Tôi đã có viết thơ cho người chế tạo máy tự-canh mà cắt nghĩa rõ như vậy mà sao cũng chẳng thấy hồi âm.

Ông Chánh-chủ-hội Phải, ruộng thuộc rồi xưa nay thì cày chẳng nặng nề chi hết.

Ông Chánh-chủ-hội. Lời ước xin thứ nhất hết của phòng Canh-nông có ông Grenier hiệp theo nữa là xin chia cái số tiền để phụ cấp cho cuộc cơ-khí canh-nông ra cho hội chường cốc công-ti với kẻ trồng-tĩa cùng các hội khác. Ông Gressier đã nói về điều này rằng: « có tiền dự-dịnh sẵn trong sổ xuất về các cuộc thử Canh-nông cơ khí.

« Vậy chường-cốc công-ti phải tận lực mà lo lắng, tôi đây cùng các tay trồng tĩa khác cũng vậy. Bởi ấy tôi xin chia cái số tiền dự-dịnh đó cho mỗi công ty, mỗi người trồng tĩa cả thấy đã có lòng lo lắng việc mở mang về cuộc cơ khí Canh-nông. »

Nitrate de soude (muối tro luyện) của xứ Chili.

Ông Chánh-chủ-hội. Tôi có đặng cái thơ như sau đây :

Saigon ngày 19 Juin 1912.

Gởi cho ông Chánh-chủ-hội Canh-nông-phòng, Saigon.

Ông Chánh-chủ-hội.

Chúng tôi gởi cho người này đem cho ông một chuc Nitrate de soude ở Chili mà làm kiêu. Vật ấy tinh anh đặng cửu thập ngũ phần chỉ bá, (95 ° o)

lại có tiêu đạm-khí, đặng thập-ngũ phần chỉ bá, (15 ° o).

Chúng tôi nay có trừ tại kho đây cũng bộn, vậy chúng tôi rất sẵn lòng matra lời cho những người nào muốn hỏi thăm giá cả hay là đều chi về muối-tro ấy.

Nay kính.

VẠN-QUỐC-TÂN-VÂN

(Télégrammes Havas)

Phi-thăng-cuộc. — Phi-công Garros bay tại Boulgate cao đến 4.50 thước, từ ngày nay bay như vậy là cao hơn thiên-hạ hết, chưa ai bằng.

Anh-quốc. — Theo cái hoa-dô mới dạy về sự kiến-lẽ me-biền Đông nước Đại-Anh, thì có đạt một trạm phi thoan tại Colechester, dự sâu 23 cái phi-thoan mới đó.

Mông-cổ và Mãng-châu. — Điện-tu ở Thanh-kinh nói rằng binh Mông-cổ mau bằng số lên lắm. Một đạo binh Tàu ở Thanh-kinh kéo qua Tô-nam-phủ đặng ba ngàn rưởi, ít ngày nữa cũng sẽ có một đạo ở Bắc-kinh kéo đến. E cho Tàu kho thặng Mông-cổ đặng Mãng-châu bị bọn Lạc-Lâm Hồng-tu-Như cướp phá.

Tàu. — Tại Luân đôn định cho Tàu vay 10 triệu livres, đăm này là đăm khác nữa, chứ chẳng phải theo đăm Vạn-quốc đó đâu. Trong số vay ấy đến nửa sẽ lập một cái Thương-mại-ngân-hàng vốn 2 triệu livres, lập tại thành Luân-đôn, có một hội công-dồng lo việc ấy chia ra nửa người Tàu, nửa người Hồng-mào. Lại có một hội công-dồng thử nửa nữa cũng theo cách ấy, sẽ lập tại Bắc-kinh. Người Tàu nói rằng làm cách đây thì các nước sẽ ra lùn vào lắm.

Có một người trong bọn lo đi vay ấy noi với số Điện-tin Reuter rằng: Dầu cho có nhiều người rõ việc hơng tiền của Trung-quốc thế nào, chứ cái cách lập Ngân-hàng như vậy thì sao cũng sẽ phải thành mà thôi.

Chánh-phủ cho phi p Tôn-dật-Tiên lập một công-ti Thiệt-lộ người Tàu mà làm một đường dài 7 muôn dặm.

Tàu lại cho nhiều công-ti người Tàu và người ngoại-quốc khẩn đất mà làm thiệt lộ, song có hạng trong mấy mươi nam đó lễ mắng hạng rồi thì thuộc về của nhà-nước.

g thập-ngũ
tận kho đầy
trất sẵn lòng
bị nào muốn
đều chỉ về
ay kinh.

N-VÂN
(pas)

ong Garros bay
thuộc, tới ngày
thiên-hạ hết,
a-dô mới đây,
nước Đại Anh,
tại Colchester.

t. Điện-tin
Mông-cổ mau
Tàu ở Thanh
ba ngàn rưỡi,
no ở Bắc-kinh
Mông-cổ đang,
Hong-tu-Nhi

cho Tàu vay
khác nữa,
quốc độ đầu,
lập một câu
triệu livres ;
hội công-dồng
on, nửa người
g-dồng thứ nhì
tại Bắc-kinh.
ây thì các nước

Mi vay ấy nói
in cho có nhiều
trung-quốc thể
g như vậy thì

Tiền lập một
âm một đường

người Tàu và
lâm thiết lộ,
bị nam đó hệ
nhà-nước.

Chánh-phủ tỉnh mở nước Tàu ra cho van-
quốc đến tác-lập cuộc này cuộc kia, song giao
phải tuân theo luật của Tàu nhưng dạng xử-
tòa riêng mà thôi.

Tôn-dật-Tiền phỏng lập công-tử thiết-lộ ấy
riêng ra, chớ không an nhập chỉ với cái đám
lo vay tiền bên Luân-đôn đó.

Tàu chìm. — Trong lúc luyện thủy-bình
chiếc hòa-lôi-thoàn số 171 của Đức-quốc đụng
nhầm tàu khác mà chìm, chết hết 6 người.

Đức-quốc. — Chiếc đại-chiến-thuyền của
Đức-quốc tên là Kaiser có đặt chong chong
mây cho khỏi lác, nghiêng, trong cơn sóng gió,
đã cho chạy thử thì mau dạng 25 nautic, gút
nghĩa là mỗi giờ chạy được 25 ngàn 592 thước.

Tàu này đã có theo trong đám luyện thủy-
chiến thì đầu cho sóng gió thế nào nó cũng
bình-tĩnh mà thôi.

Langsa đại luyện chiến pháp.
Đại-trưởng-quân Marion là Thống-lãnh xích-y-
bình-dạo trong cơn luyện-chiến-pháp đã bị
Mà-kị bên binh nghịch bắt dạng cũng chớ vì
tham-trông.

Trong cuộc luyện-chiến-pháp đây, mỗi bên
đều có 27 phi-công trợ chiến, bên ấy đã giúp
dạng nhiều đến đại hữu ích trong binh-pháp
lắm. Theo cái thể mỗi luyện đây coi nhiều
đều huyền-diện, ấy cũng vì trận đồ này đã lập
lại cách mới mà ra. Trong lúc luyện
chiến đây thì phần ông Millerand tiếp vô-chức
của van-quốc tại Moncontou; nội đó duy có
ông Đại-quân-công Nicolas và Đại-trưởng-quân
Anh-quốc là Vilson thì coi rất lấy làm vui đẹp
lắm.

LỜI RAO CẦN

Vì Bồn-quân định giá nhứt-trình
rất rẻ, không lẽ tốn hao nhiều chuyện
khác nữa, nên hễ ai có gói bạc rồi
thì Bồn-quân rao trong Báo-chương
còn về phần người gói bạc hãy giữ
cái biên lai mandat làm bằng.

Bồn-quân đang in Túy-Kiều giải
trong nhứt-trình lại, và sửa những
chỗ sai lầm cho kỹ, in riêng ra một
cuốn kể từ ban đầu cho đến tháng
juillet. Như vị nào muốn mua nhứt-
trình sẽ đăng toại chí.

HƯƠNG TRUYỀN
(Echos)

Phép làm cho hết đại sóng. —
Bồn-quân xin chỉ ra đây một phép trừ
chứng đại sóng rất thần hiệu cho chừ
vị đồng-bang nào có việc phải đi biển.

Phép này là của một cô Hồng-mao
kia đã dùng trong lúc cô đi ngạn qua
Thái-tây-dương từ thành Liverpool
đến Nhiêu-do.

Nguyên vì mấy người hành-khách
đồng đi một chiếc tàu với cô ấy hàng
có ý thấy cô mỗi khi hệ máy kéo đen
trời, thì cô lấy ra hai cục bóng vải mà
nhét cứng hai lỗ tai lại; có kẻ trẻ vì
chẳng hiểu sao, bèn xin cô cái nghĩa
sự cô làm ấy; cô mới nói như vậy:

— Ông thần tôi thuê trước làm
quản-thuyền đã từng nghề vượt biển,
có một khi kia dưới tàu ông chở hơn
50 chục người điếc đi từ Boston qua
Liverpool, mà ông lấy làm lạ là đầu
cho biển dậy ba-dào, sóng-to gió-lớn
thế nào đi nữa, thì sắp điếc ấy cũng
chẳng biết đại-sóng là sao cả, trợ trợ
đó mà thôi. Cha tôi bèn thương nghị
với quan Lương-y dưới tàu ấy định
phải nhét lỗ tai mấy người đang bị
đại sóng đó coi đờ bớt chãng. Quan
Lương-y liền ưng, mà làm y như lời,
cũng tưởng làm thử cho đỡ bớt mà
thôi, dè dầu hệ nhét vô một chập thì
mấy người đại sóng hết liền, nhờ vậy
cả thuyền chẳng còn ai đại sóng nữa,
ăn uống vui cười như thường. Từ
đấy về sau hễ ai đi tàu của ông mà
bị đại sóng thì ông bắt nhét tai lại rồi
hết liền.

Nghe cô này nói như vậy thì cả
thuyền mấy người đại sóng đồng nhét
lỗ tai lại hết, chẳng bao lâu thấy bớt
đại sóng dần dần, rồi hết lỵệt.

Lót đường bằng Cao-su. — Lót
đường bằng cao-su tại thành Luân-
đôn hồi cuộc đầu cao-su có lót dạng
300 thước chuồng mặt đất, bằng cao-

su, thì thiệt lấy làm tốt lắm, dè êm
thấm, chẳng bụi bặm, chẳng đọng
vũng nước, cũng là dễ cho việc rửa
quét lắm. Lại tuy là phải tốn tiền nhiều
mới lót đường bằng cao-su song
hễ lót rồi thì lâu hư làm cho nên nếu
xét kỹ thì chẳng phải là mất chi hơn
đồ đá, đồ sỏi hay là lót cây gỗ đầu.

ĐÔNG-DƯƠNG THỜI SỰ

(A travers l'Indochine)

Giá bạc Taux de la piastre

SEPT.	19	20	21	22	23	24	25
Hàng bạc Đông	1r	1r	1r	1r	1r	1r	1r.
Dương	2 52	2 53	2 53	2 53	2 54	2 54	2 54
Hàng Hongkong							
Shanghai	2 52	2 53	2 53	2 53	2 54	2 54	2 54
Hàng Harterod							
Ban	2 52	2 53	2 53	2 53	2 54	2 54	2 54
Kho Nhà-nước	2 50	2 50	2 50	2 50	2 50	2 50	2 50
Giá lúa	S 85	S 1 10	S 1 10	S 1 10	S 1 10	S 1 10	S 1 00
Giá gạo	3 90	3 85	3 85	3 85	3 85	3 85	3 85

SAIGON

**Một người lính trấn-phủ (gendar-
me) gần bị bắn.** — Ông Huân là quan cai
lính trấn-phủ ở đồn Phan-thiết hôm nọ may
không thôi đã bị một tên ma-ni kia bắn chết
rồi.

Nguyên tích như vậy: Có một tên ma-ni
kia ở tại Phan-thiết bữa nọ cầm một cây súng
củ đến nhà người Annam mà hăm dọa. Có
người đến cáo với lính trấn-phủ.

Ông Huân bèn đến nơi, tên ma-ni vừa thấy
ông nọ tới liền rường nhảm người mà bắn.
Ông nọ thấy vậy mà chẳng chúc nao lòng,
bèn đứng sức cang đâm nhẩy đại tới lẹ như
chớp nháng mà thộp chú ma-ni, may vì bị
súng hư nên tên ma-ni mới có mà chẳng nổ.
Ông Huân bèn bắt dạng chú ma-ni dẫn về
đam trong khám.

Tên ma-ni này sẽ bị giải đến tòa đại hình
về tội muốn sát hại lính nhà-nước đang cơn
hành-sự.

Bồn-quân rất khen ngợi lòng cang đảm của
ông Huân và xin quan trên thăng chức mà
thưởng người.

**Bắt dạng một tên đầu-dăng rất dữ-
tợn.** — Sớm mai này đã bắt dạng tên đầu-
dăng dữ tợn về đến sở mật thám Saigon rồi.
Thằng này rất nên hung-át hay bắt người ta

KIM-VÂN-KIỀU TÂN GIẢI
(Poème de Kim-Vân-Kiều)
(tiếp theo)

- 523 (Buồn trông cửa biển gần hôm, (a)
- 524 (Thuyền ai thấp thoáng cánh buồm xa xa.
- 525 (Buồn trông ngon nước mới sa,
- 526 (Hoa trôi man-mác biết là về đâu.
- 527 (Buồn trông nội cỏ dàu-dầu,
- 528 (Chon mây mặt đất một màu xanh xanh.
- 529 (Buồn trông gió cuốn mặt giành,
- 530 (Om sòm tiếng sóng kêu quanh ghế ngồi.
- 531 (Đông-quanh những nước non người,
- 532 (Đầu lòng lưu-lạc nên bài biếu cầu.
- 533 (Ngâm-ngùi xử bức rèm châu,
- 534 (Một chàng vừa trạc thanh-xuân,
- 535 (Hình-dung chải-chuốt, áo kham-điều-dàng, (b)
- 536 (Nghĩ rằng : Công về thơ hương, (c)
- 537 (Hỏi ra mới biết rằng chàng *Sổ-Khanh*.
- 538 (Bóng nga (d) thấp thoáng dưới màn,
- 539 (Trông nàng chàng cũng ra tình đeo đai, (d)
- 540 (Than ôi sắc nước hương trời,
- 541 (Tiếc cho đầu bông lạc loài đến đây,
- 542 (Giã-dành trong nguyệt trên mây,
- 543 (Hoa sao hoa khéo đọa-dây bấy hoa ?
- 544 (Tức gan riêng giận trời già,
- 545 (Lòng này ai biết cho ta hồi lòng ?
- 546 (Thuyền-quyên vì biết anh-hùng,
- 547 (Ra tay tháo cũi sổ lồng như chơi.

522) Con người đến khi buồn rồi, chẳng phải là buồn một mỗi, việc chi cũng làm cho mình buồn được.
 Nền Kiều hoặc lúc trời chiều cảnh tịnh, ngó mông ra cửa biển, thấy bươm thuyền chạy thấp thoáng xa xa, thì nhớ mẹ-cha chi xiết.
 523) Hoặc lúc ngồi thấy hoa rụng trôi theo dòng nước, thì nghĩ phạm mình lưu-lạc cũng như hoa ấy chẳng biết trôi nổi về đâu, nên nghĩ càng chua xót.
 524) Hoặc lúc ngó ra nội cỏ, thấy chon mây mặt đất cây cỏ một màu, thì nhớ cố-hương từ đoạn.
 (525) Hoặc khi gió thổi dưới giành, om sòm tiếng sóng xao xát bên hè, cảnh tịnh dường ấy, mà ngâm đậm một thân, mới dễ buồn rầu cho chớ.
 (526) Vả lại bốn phía những là non-

nước quê người, không ai thân thích, nên Kiều làm bài *Thơ hương cảm tác*, bốn câu như vậy :

Thi vãn

*Riêng hồn con tạo khéo thay lay,
 Chìm nổi cho thân lấm đạo dày.
 Ngâm đậm quê người non nước lạ,
 Nỗi lòng biết tỏ với ai hay ?*

527) Khi Kiều làm bài thi rồi, lại càng ảo não muôn phần, hưng khuân trầm mồi, bèn bỏ lăm rềm xuống, vào ra ngâm ngợi, mà chơi cho khuây. Ngờ đâu nghe cách trông có tiếng người ngâm hòa vận lại như vậy :

Thi vãn

*Thầy dò lòng dầy cũng động lay,
 Thương cho cả chậu cải thân dày.
 Lạc dưng cảm bấy người trình-thục,
 Tác dụ kìa ai hỏi có hay ?*

(528) Kiều nghe tiếng ngâm thì hòa lại, bèn hề rềm coi thử là ai, thì thấy một người tuổi tác hồi còn xuân, diện mạo lại đoan trang, áo khăn coi phải cách.

(529) Kiều nghĩ rằng : « Người này khác cũng là bọn thơ-hương, chẳng phải kẻ nhàn-nhơn tục lữ. Nên mới đứng núp trong màn kêu mà hỏi thăm tên họ; chừng đó mới biết chàng là họ *Sổ* tên *Khanh*.

(530) Khi Kiều ở trong nhà kêu hỏi ấy, thì *Sổ-Khanh* liếc xem diện-mạo, và tỏ tình quyến-luyến của mình.

(531) Chừng Kiều trở vô rồi, *Sổ-Khanh* đứng ngoài than rằng : « Tiếc cho người sắc nước hương trời, đầu mà lạc được đến đây thật nên thương hại.

(533) Rất trách cho tạo-hóa đảo điên; Song chẳng biết ai có thấu tâm lòng này cho chàng ?

(534) Nếu thuyền-quyên mà vì biết được bụng anh-hùng thì dầu ở trong cũi trong lồng chi, ta cũng nguyện ra tay, mà dền ơn tri-kỷ.

(a) *Trời hôm* là trời gần tối.
 Từ câu : *Buồn trông cửa biển gần hôm*, cho đến câu : *Om sòm tiếng sóng kêu quanh*

ghề ngồi, bốn câu buồn ấy nạt nghĩa trong bài cổ thi này :

*Nhập song tân thủy tâm khê hoa,
 Phụ thảo dà lam chuyền vong xa.
 Hồi còn triều thịnh cử toa thấp,
 Cách thành phàm ảnh phất lang tà.*
 (b) *Hình dung chải chuốt*, là trông mạo thung dung.
 (c) *Thơ-hương* là người học hành chữ nghĩa.

(d) *Bóng nga* là bóng nàng *Hàng-nga*, nghĩa nói bóng Kiều đi thấp-thoàn trong nhà coi lệch sự cũng như nàng *Hàng-nga* trên cung nguyệt.
 (đ) *Đeo-dai* là cá rà quyền luyến đi không dứt.

HUYỀN LƯƠNG MỘNG

Bạch-Ngọc — Hắt-Huyền
(Le blanc et le noir)
(tiếp theo)

Thần rồi, đoạn cũng nô-bộc thẳng vào hang núi, đi một hồi, gặp một cái đồng trống đủ thứ kỳ huê đi thảo, nguồn suối trong veo, một cái đồng thì tới cái đường rất lớn, hai bên có trồng cây yếm mắt sum sê; dọc theo hai bên rạch có nhiều phố phường rực rỡ, vườn trúc xanh um, tiếng ca, tiếng nhạc trong bóng, nam thanh nữ tử dập dền, kể mùa người hát, xui rồi nên vui. Công-tử thấy như vậy bương bả đến cầu hỏi tham cho biết xứ ấy tên chi.

Có người nói với Công-tử rằng : « Xứ này tên là xứ *Cachemir* (Ca-sơ-mi-a) thiên hạ đang vui mừng nhảy nhót, ấy là cuộc lễ huê-chúc của *Tiền-thor* gả cho ông *Hoàng Bá-ba-Lu*. » Công-tử nghe nói vậy thì tâm trung hóa phát, diện thượng thông hồng, xây xăm mặt mày, tế xiền xuống đất mà chết giá.

Khi Công-tử chết giá thì có người đến báo với quan tuần-thành, Ngải cho lính khiêng xô đình, hén lâu mới tỉnh hồn, Ngải bèn cho dòi nhủ vì quốc-thu đến mà chôn mịch, Công-tử và khóc và kêu rêu : « *Bạch-Ngọc* ôi là *Bạch-Ngọc* ! thiệt người bán rất hữu kỷ ! »

Trong nhĩ vì quốc thủ, có một ông nói rằng : *Bầm quan-lớn*, lấy theo giọng người mà đoán, thì chắc là ở xứ *Cau-da-hạt* (*Candahar*). Người này chàng phục thủy thổ xứ mình, cứ xin quan-lớn cho nó hồi hương lập tức, vì tôi xem tướng nó nay đã diện cuốn rồi, tôi xin lãnh nó mà đem về tới xứ sở nó, và sẽ trị cho nó lãnh binh. »

Ông quốc-thủ kia lại nói rằng: Bẩm quan-lớn, người này chẳng phải diên-cuôn chi, ấy bởi sự thất tình mà ra, cúi xin quan-lớn cho nó dự cuộc vui chơi đương thời và cho nó ca xan nhảy múa thì hết bệnh. » Trong cơn hai quốc-thủ đang bàn luận, thì Công-tử mỗi vờ tỉnh hẳn, quan-tiền-thành dạy hai quốc-thủ lui chơn, còn Công-tử Lữ-Tang thì mỗi ở lại đó.

Công-tử bên nói rằng: « Thưa ông, tôi xin thỉnh tội vì đã vô lễ mà chột giặc trong thành quan-lớn, đây tôi xin có một con voi xin dâng cho quan-lớn mà đền tội cũng cặn ta lòng nhưn từ của quan-lớn. » Đoạn Công-tử thưa những chuyện mao-hiền hành-trị của mình cho quan ấy nghe, và nan nỉ xin cho cô vì sao ông Hoàng Bá-ba-lu hừn hạnh cười đặng Tiên-thor là con ông Hoàng Cachemir Tiên-thor lại ưng lấy ông hoàng ấy làm chồng. Quan-tiền-phần bên trả lời rằng: « Tiên-thor chẳng chịu chút nào, mà vì việc giả ộp, nên lo rầu nhiều nỗi, khác lúc rên than, thiên hạ đang vui chơi, còn nặng thủ đống của ở trong cung mà than khóc, chẳng chịu xem ngó các cuộc lễ nhạc. »

Công-tử Lữ-Tang nghe nói như vậy thì có lòng trông cậy bên đời buồn làm vui mặt mày hên hờ mà nói rằng: « Thưa tôi không rõ vì sao ông Hoàng Cachemir đánh giả con cho ông Hoàng Bá-ba-lu như vậy. »

— Sự ấy có duyên cớ này: Ông Hoàng Cachemir hôm trước có một hộp ngọc kim-cang và một cây lao-thần là đồ của người rất trong trong.

— À, chuyện ấy tôi biết rồi.

— Mà đã lâu ngày tìm kiếm khắp nơi chẳng được hai vật quý báu ấy thì ông Hoàng có rao rằng: kẻ ai kiếm được, hoặc ngọc, hoặc lao, mà đem đến trả cho ngài thì ngài sẽ gả Tiên-thor cho người ấy. Có một ông Hoàng tên là Bá-ba-lu đem đứng cho ngài một cục ngọc kim-cang cho nên ngày mai đây là ngày gả Tiên-thor cho ông Hoàng ấy. »

Công-tử Lữ-Tang nghe nói như vậy mặt mày biến sắc đứng giây thì lễ với quan Tuần-thành mà xin lui, bên ra đến đường, cỡi lạc-dã thẳng tới Kinh-dô là chỗ ông Hoàng ngự. Công-tử vào cung xin bãi kiến vì có chuyện cần đến báo tin. Linh-canh cửa chầu cho vào, nói rằng ông Hoàng mắc lo việc đàng cưỡi của Tiên-thor không có giờ rảnh mà tiếp khách.

Công-tử bên nói rằng: « Bởi sự ấy mà tôi đến đây. » Và nói và nan nỉ hết sức, linh bên

dắt vào. Công-tử lay rồi bên tàu rằng: « muốn tàu Diên-hạ, tôi chước cho Diên-hạ thiên thiên tuở! Và tỏ cho Diên-hạ hay rằng: rờ của Diên-hạ đó là một người xảo-trá gian đảo lăm.

(Sau sẽ tiếp theo)

TRUNG QUỐC TÂN VĂN

(Nouvelles de Chine)

Tại Bắc-kinh mới có xảy đến một chuyện rờn rờn là Viên-thế-Khải dạy bát hai xô trường nơi Hán-khẩu đến mà trăm quách về tối ám mưu ác loạn. Bà-tánh cũ hương Nam lấy làm giận dữ, xin Dân-hội nhóm mã hội Viên-thế-Khải và Chánh-phủ, vì tội chỉ mà trăm hai trường ấy?

Cô-diên-tin nói rằng: Dân-hội đem đơn của bà-tánh hương Nam đến mà trình cho Viên-thế-Khải vì sự bất bình trong chỗ trăm nhì trường không đủ cớ, đơn ấy lại vu Hán-hội xử Thừa-trương và Bình-bộ-thương-thor. Dân sự rờn rờn như vậy mà coi bộ Chánh-phủ chẳng nao, cứ lo kiến bề đàng mà tiếng trị và nói chỗ trăm nhì trường có đủ cớ chẳng phải không.

Các nhựt-trình hương Nam cứ xử dục dân lăm dữ luân-luôn.

Dân-hội nhóm kín mà bàn tính coi có phải nên cáo Chánh-phủ trong vụ trăm nhì trường đó chăng. Song có nhờ nhiều người khuyên lơn nên bà-tánh mới rút đơn. Còn Viên-thế-Khải thì chẳng chịu cho phép giải Thừa-trương và Bình-bộ-thương-thor ra giữa Dân-hội, lại dạy những người Đại-biên của bà-tánh phải đến mà bãi kiến.

Cô giầy thép nói rằng: tại Hán-khẩu việc buồn bán càng ngày càng thạnh vượng, lúa gạo cũng ngũ cốc đều trổng mùa, ngoài trừ bông vải mà thôi. Sự bất bình êm ái không có rờn rờn, còn bà-tánh thì đau đổ ước ao sự an tịnh đàng mà sanh nhai. Hôm trước tại Kim-san thiên-hạ đồn rằng: con cháu Tôn-dật-Tiên nói cha bí lịnh của Viên-thế-Khải sai lính giết lơn. Sự ấy rất huyền hoặc là vì Tôn-dật-Tiên ở tại Thượng-hải muốn lơn Bắc-kỳh mà bang hội càng càng chịu nghe lời, nên thiên-hạ nghe vậy mà đồn huyền.

Sứ Thần Trung-quốc ở tại Nhựt-hồn tư diên-tin về trào nói rằng: Chánh-phủ Nhựt-hồn lấy lễ mà thôi từ về sự Trung-huê sai sứ qua mà diên tang Hoàng-đế Minh-trị.

NÔNG-VỤ BẢN NGUYỆT ĐÁNG BÌNH

(Quinzaine Agricole)

Gôcông. — Trong toàn hạt đều lo cấy lúa mùa, duy có làng Bình-thành và Bình-xuân thì ít ngày nữa dầy mới khi sự cấy, chờ bây giờ thì chưa. Hôm đầu tháng Septembre này thỉnh linh dừ mưa lăm cho các Nông-phủ lũng Hòa-dồng-hạ, Hòa-dồng-thượng và Hòa-lạc-thượng lấy lăm ấy nay trong lũng lăm, vì lúa sớm hừ hết bộn. Mạ cũng khô hết một mớ.

Mây nhờ từ ba bốn bữa rày mưa nhiều cho nên sự thất bát nay coi dăm nhiều.

Giadinh. — Thiên hạ đang đong kện cấy, thỉnh linh trời dừ mưa hơn mười ngày, lăm cho phải ngưng dờ mà chịu. Những lúa mới cấy rồi cũng mạ còn lại đó, bị nắng hừ hết bộn. Nhưng cách mấy bữa rày mưa khỏ, thì lúa cùng mạ cũng vượn lại đặng, duy có mấy miếng ruộng gò thì không vượn nổi mà thôi.

Vậy nếu từ đây mà mưa thường thì mùa tới chắc cũng không sao.

Chợ-lớn. — Có hai tuần lễ trọn từ 19 Aout cho đến 11 Septembre, chẳng thấy một nhỗ mưa nào cứ dằng lối này là lối thiên hạ phải cấy cho rồi, mà hạn như thế thì hại biết bao nhiêu.

Tuy vậy mặt dàu chớ cũng chưa chắc rằng: mùa này sẽ phải thất lăm, vì từ đó đến nay mưa lại thường, thì có khi cũng chể bỏ lại sự hại trong lúc này, mà dăm bề thất bác đặng.

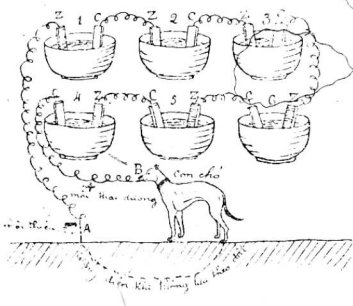
Travinh. — Mưa sồi sọp hơn ba tuần lễ nay, thì lấy lăm hại trong nông-vụ lăm. Đã không nước mà cấy, lại thêm mấy chỗ ruộng gò mạ với lúa cấy rồi đều chảy khô hết. Chuột cũng thừa diệp ruộng không nước dầy mà lộ ra cắn phá quá chừng. Duy có ruộng sâu thì còn nước nên tốt đặng.

Nếu mưa sùi sụp như vậy hoài cho đến cuối tháng Septembre này thì mùa tới lấy làm khốn lắm đó.

HỌC VẤN MÔN LOẠI

(Causerie scientifique)

Điện-khí-luận (Electricité)
(tiếp theo)



Mà nó coi, tôi đang sửa soạn thiết lập sanh điện-cơ thì con chó *xi* nó ngó tôi một cách dễ dui. *Mày xi ơi!* cười người chớ khà cười lâu, chung cuộc sẽ coi.

Mà nó coi, tôi lấy một sợi giây kẽm, tôi nối miếng đồng trong tổ số 1 qua miếng kẽm tổ số 2, tôi lấy một sợi giây kẽm nữa mà nối miếng đồng tổ số 2 với miếng kẽm tổ số 3, tôi chuyển lần lần như vậy cho đến miếng kẽm tổ thứ 6 thì miếng đồng tổ thứ 6 còn thông thả chưa có mỗi nối về đầu, cũng như miếng kẽm tổ số 1.

Ấy vậy miếng đồng chốt đó là mỗi thái-dương (+), còn miếng kẽm tổ số 1 là mỗi thiếu-âm (-).

Tại mỗi thái-dương, tôi nối giây kẽm mà cột một cục thịt heo quay, còn tại mỗi thiếu-âm thì tôi nối giây kẽm cột vào một cây sắt nhỏ mà cắm xuống đất. Rồi mà nó với tôi giả đò đi ra ngoài, vì con chó *xi* nó đã đánh mũi thịt heo quay rồi. Đó mà nó liếc mắt mà coi, con chó *xi* nó đã đi gần tới miếng thịt, nó liếm mép lịa đó. Nó nhảy cắn miếng thịt rồi...

— Quẩn! quẩn! quẩn!

— *Ni* ời! mấy hết cười tao rồi, coi mày có bị tao không? Miếng thịt coi bộ không ngon phải chăng *xi*?

— Ba nó ời! cái gì kỳ cục vậy?

Số là vậy, mỗi một cái tổ vì bị loài kim-khí phân động trong giấm, s như điện-khí **vị-thông**, nhóm lại mà vậy miếng đồng. Bởi tôi lấy giây kẽm nối miếng đồng tổ số 1 qua miếng kẽm số 2 thì điện-khí tuôn qua miếng kẽm ấy, và lại nó cũng đang bị giấm khoét nó, ấy lại bên sanh thêm điện-khí, nhập với điện khí trước mà tuôn qua miếng đồng tổ thứ 2, miếng đồng này lại giao thông với miếng kẽm tổ số 3, trong tổ số 3 ấy điện-khí cũng đang sanh, tuôn qua mấy tổ khác cũng một cách. Như thế thì điện-khí tụ tại miếng đồng chốt hết, sức mạnh trở nên bằng 6 tổ nhập lại. Theo cuộc đây, thì sức mạnh miếng đồng chốt là mỗi thái-dương (+) bằng $1 \times 6 = 6$ vậy.

Người ta cho miếng kẽm thứ 1 là mỗi thiếu-âm (-) chẳng có sức mạnh, ấy là việc thí nghiệm dạng cho đề cái nghĩa việc điện khí cứ động mà thôi.

Ấy vậy chỗ mỗi cột miếng thịt heo quay cùng mỗi theo cây sắt mà hạ-dạ thì sức điện-khí khác nhau, nghĩa là mỗi thái-dương (+) bị cục thịt heo chặn đường và mỗi thiếu-âm (-) bị hạ-dạ thì hai đường muốn gặp nhau dạng mà an-trì, bởi ấy mỗi dùng mình con chó *xi* mà kẻ nê (promoteur = nguyên-dộng-lực).

Chúng tôi đã có nói rằng: « hễ khi nào mình dùng vật chỉ năn dẫn điện thì sức điện-khí mới thông lưu được. » Bởi ấy con chó *xi* chẳng phải nó là một con chó dễ thương mà thôi đâu nó cũng là một vật hay dẫn điện, cho nên điện-khí tuôn qua khỏi miếng thịt quay lọt vào mõm nó, nương theo bốn răng mà hạ-dạ dạng giao thông với mỗi thiếu-âm (-). Ấy là trong lúc con chó *xi* đang lập cục thịt quay đó.

Thình lình con chó *xi* chẳng để đem thân vô đó kẻ nê, làm cho cả bộ gân trong mình rùng động, bị sức điện-khí tuôn mà la quân quân, om sòm....

— Đó, mà nó, những việc mà nó thấy này giờ thì tôi đã phân giải rõ ràng nguyên cơ. Nhờ sự phân giải ấy mà hai ta biết rằng: Một là có thể mà lập cách cho những sức điện cơ liên tiếp cùng nhau;

Hai là sự liên tiếp tôi đã dùng ấy mà làm lợi? cho con chó *xi*, lại làm cho hai mỗi thái-dương (+) và thiếu-âm (-) sức mạnh càng thêm khác nhau;

Ba là dùng lấy đất mà làm đường dẫn điện, như là đồ kim-khí kia vậy được.

Trong kỳ thí nghiệm sau đây, tôi sẽ phân giải cho mà nó rõ cách cho đồng và kẽm liên tiếp khác nữa, dạng mà thế cái sức an-tịnh hai mỗi thái-dương (+) và thiếu-âm (-) nghĩa là dẫn điện-khí biến ra nhiều đều phát biểu lạ hơn.

LA MOURE.

Đĩ cách-tri học nhi chiếc dị-doan

(La science supprime la superstition)

Nói các vật chói sáng ban đêm

Bên các nước Văn-minh, mấy vị Bắc-vật nói về những loại cây trái, bông hoa ban đêm mà hay chói sáng, ấy là sự thường; còn kẻ chưa mở mang, không cách-vật-tri-tri, thì ngỡ đầu rằng lạ lùng yêu quái.

Bên nước Mỹ-quốc có tên kia đến nói với một vị Bắc-vật rằng: « Bấy lâu tôi nghe nói nhiều loài bông cỏ ban đêm có yển sáng, tôi chẳng dám tin, nay tôi mới thấy lần thứ nhất: Ngày kia lúc trời nắng nực, tôi dạo bước ngoài huê-viên chơi cho mát. Xảy thấy trên bông sen có yển sáng như máu mồng, tôi lấy làm sự dị kỳ, từ đó mỗi đêm tôi đều ra xem coi thì đều thấy như vậy, bên đến nói

với một vị Điền-sư là ông Vĩ-như-Khắc, thì người nói trong hoa sen ấy có điện-khi, nên chói rạng ra.

Song chẳng phải một thứ hoa-sen như vậy mà thôi, ở bên Á-phi-châu mấy nơi đất thấp, có trồng thứ bông Bá-hạp trời đêm cũng có ánh sáng chói rạng rất tốt; vì trong loài bông có nhiều khi sáng ấy.

Vậy nên bên nước Thoại-diên có ông Bác-vật, vườn một đừa dây-to mỗi đêm cho ở ngoài vườn coi các thứ bông qua cây trái, thứ nào có khi sáng nói cho người hay. Thứ nhiều khi những lúc trời nóng nực hay có, mà trời mát mẽ âm ỷ thì không.

Nên mỗi năm tháng 5 tháng 6 thì loài cây có bông hoa hồng có khi sáng, vì lúc ấy trời nóng nực mà khi đương lại thạnh.

Lại có nhiều ông Bác-học lấy những vật hay có yển sáng, để kiến hiên-vĩ mà xem thì thật có điện-khi, như lời ông Điền-sư Vĩ-như-Khắc nói trên đó.

Vả lại nhiều loại hoa cỏ và loài côn trùng, mà có yển sáng ấy là tại phần của nó nữa.

Lại trong *Luân-dôn trực vật học vấn báo* có nói: «Chẳng những bông sen có yển sáng mà thôi; là sen cũng có yển sáng hơn các thứ là khác».

Năm 1891 có một người gởi thơ đến Báo-quản mà nói rằng: «Đêm nọ gần lúc chín giờ tối dạo bước chơi nơi chốn huê-viên, thấy bông vạn thọ và bông cúc, chói yển sáng ra rất tỏ rạng, chói lóa tròn theo xung quanh cái bông, coi có sắc quan diệu tốt tươi lắm.

Trong lúc ấy người ngờ rằng con mắt có bệnh nên ngộ chóa lóa như vậy; chớ chẳng lẽ loài hoa thảo mà có yển sáng, bên cạnh lối xóm kêu vài người con mắt mạnh mẽ đến mà xem, thì cũng thấy rõ ràng; đứng xem một hồi lâu thì coi sự sáng ấy có đổi

đổi, hoặc một lúc màu sẫm, một lúc màu dợt, hoặc là sắc này sắc kia, biến-ảo không cùng:

Lại có một thứ bông tên là pháp khác xa nại liệt thứ bông này có ba màu trắng đỏ tím, trời tối thì có yển sáng hơn các loại bông. Vì bông này trong nhụy có dầu, bị trời nắng rồi hơi dầu hóa ra khi, rồi tối nó hiệp lại với khi trời mà trở nên yển sáng.

Song chẳng phải loại bông có yển sáng mà thôi; những lá cỏ-rong năm-meo, năm-dắt, và trong gia cây cà-na cũng có một thứ năm yển sáng rất nhiều.

Và ở bên Trung-quốc nơi phía Đông-nam tại cũ lao Niêu-dào có một thứ bông tên là Huật-nhĩ-vật-dác, (Cryptogame trời tối có yển sáng màu xanh leo lẻo, coi thế-lương lắm, người trong xứ đều làm, ngõ là đèn ma, đến loài cầm thú thấy cũng hoãn kinh vỡ chạy.

Có vị Lương-y kia mỹ-danh Du-nạp-tu-ni, lấy thứ cây ấy đem về thí-nghiệm, để vào trong chỗ không có khi trời thì mất sự sáng, vì không khi đương nên bị lạnh mà hết sáng.

Những vật có yển sáng rất nhiều đều kỳ-quái, như mấy chuyện đã nói trên đó, phải cho Cách-vật tri tri thì mới rõ hết được.

Vả lại trong nước biển đều có loài vật chiếu sáng luôn. Ai ở gần biển hoặc có đi biển đều thấy ban đêm nước biển chiếu có ngôi có sao.

KỶ-LÂN-CÁC.

ERRATA

Trong số 211, Bài *Tương-thần tượng-ai chỉ tinh*, trang thứ 11 có in lộn ít chữ: trong câu *dành lòng gởi đã định*, phải đọc *dành lòng giá đã định*. Tưởng khi chur khán quan cũng đã sửa lại trong con đọc báo chẳng không!

TRUNG HOA LÃNH TỰ

Viên-thế-Khải tiểu truyện

(*Notice sur Yán-sí-Kái, Président de la République chinoise*)

CHƯƠNG THỨ TƯ

Viên-thế-Khải gặp thời

Từ việc Trung-quốc Nhựt-bổn đánh nhau trong năm Giáp-ngũ 1894 đã xong rồi. Thủ-tướng là Lý-hồng-Chương phụng mạng vua sử Nhựt-bổn, định trước tại đất Mã-quan, Cón Ngổ-trường-Khánh từ Nhựt cùng Trung-quốc đánh nhau xong rồi, thì người cùng Viên-thế-Khải trở về Thiên-tân.

Nói về một người Mãn-châu tên là Vinh-Lộc, nguyên là cháu nội của bà *Từ-hi* thái-hậu, nay được bổ làm Tổng-dốc tỉnh Trục-lệ, Viên-thế-Khải dùng chức lo lót cầu thân với thủ-bạ của Vinh-Lộc. Vinh xưa nay thân tín một người đạo-dài là Trương-cảnh-Sùng, Viên mới xin đầu vào cửa Cảnh-Sùng mà làm đệ-tử.

Vinh-Lộc thấy cả cảnh bác-quân tam tán, bên lãnh quân mới ở Thiên-tân 5 vạn đệ luyện tập. Cảnh-Sùng cứ Viên lên cho coi việc luyện binh. Viên mới được cầm quyền cả nơi Bắc-binh. Luyện tập hơn một năm, quân-sĩ trở nên giỏi giáng, từ đó tên của Viên-thế-Khải mới lừng lẫy ở nơi Thiên-tân.

Không được bao lâu, đến năm Mậu-tuất (1898) nhà nước Đại thanh cải cách chánh thể. Khương-hữ-Vi, Lương-Khải-Siêu nhơn dịp ấy được triệu về trào trọng dụng. Khương, Lương thấy Viên là người có tài, đặt về đảng mình. Không ngờ Khương-hữ-Vi lâu nay vẫn chứa âm-mưu, làm sự bất-quỷ (loạn) sai kẻ đồng-dang là Đàm-tr-Đông đưa cho Viên một tờ chiếu dả, xúi Viên đến ngay ấy thì dẫn 3000 quân Thiên-tân vào triều, hứa rằng thành việc thì sẽ cho làm Thị-lang; và xúi trước hết giết Vinh-Lộc, thì đoạt hết được Toàn-

NH TỰ

u truyện

President de la

oise)

TU

ập thời

hạt-bôn đánh

1894 đã xuô

hồng-Chương

hạt-bôn, đình

, Côn Ngô-

cung Trưng-

trời, thì người

về Thiên-tân

châu tên là

hậu nội của

được bỏ làm

Viên-thế-Khải

thần với thủ

xưa nay thần

là Trương-

n đầu vào cửa

tr.

bắc-quân tan

ở Thiên-tân

lãnh-Sùng cũ

lên bình. Viên

cả nơi Bắc-

ột năm, quân-

tr đó tên của

ng lấy ở nơi

đến năm Mậu-

Đại thanh cải

trong-hữu-Vi,

dịp ấy được

ng. Khương,

rời có tài, dặt

ngờ Khương-

hứa âm-mưu,

sai kẻ đồng-

đưa cho Viên

tiên đến ngày

Thiên-tân vào

tiệc thì sẽ cho

trừ hết giết

t được Toàn-

quyền cánh Bắc-quân. Viên tuy ngoài mặt theo về đảng Khương-hữu-Vi, nhưng trong lại sợ thế Vinh-Lộc, e nỗi sự không thành, thì luy đến mình chàng, chỉ bằng cáo mưu ấy với Vinh-Lộc, chắc là được thăng quan. Vì vậy mới báo cho Vinh-Lộc hay mưu ấy.

Vinh-Lộc được tin, xiết bao kinh hãi, đến rạng ngày, vào thẳng vườn Di-hòa lâu với Thái-hậu. Thái hậu ca kinh, lập tức sai đóng hết cửa thành, sức cho nha bộ-quân, nã bắt bọn Khương, Lương, may cho hai gã ấy, biết trước mà thoát thân, còn chỉ bắt được sáu người bọn đó. là Đàm tự Đồng, Lâm-Húc, Lư-quang-Đệ, Dương-thâm-Tử Dương-Nhuệ, Khương-quảng Nhân mà giết; nay đảng Khương, Lương gọi *Duy tân lục quân-tử* là chỉ cho bọn 6 người đó.

Tự khi ấy Vinh-Lộc tin dùng Viên-thế-Khải, Thái-hậu cũng khen là người trung, cho lên làm An-sát Trục-lệ, không bao lâu lại thăng lên làm Thị-lang.

Qua năm Canh-tị (1900) đảng Nghĩa-Hòa nổi loạn, hiệp quân vào kinh, tàn hại nơi Kinh-sư, hai cung (hai mẹ con vua Quang-tự phải chạy ra ngoài. Đến khi loạn yên, xa giá trở về Bắc-kinh, Viên-thế-Khải đem binh mã đón rước xa giá. Thái-hậu nói với Viên rằng: « Tánh mạng mẹ con ta, giao phó ở tay người đó! » Viên cúi đầu lạy xin hết sức bảo giá cho được an-toàn.

Nay Viên lại gặp lúc Tuần-phủ Sơn-dông là Lý-bình-Hành, đánh với Nghĩa-Hòa tử trận, khuyết hết một thợ vào chức ấy. Viên đến Sơn đông, tiếp nhận xong chức Tuần-phủ, đứng biểu lên tạ ân, cuối tập biểu có câu rằng: « **Cúi xin Hoàng-thái-hậu thánh giám** », mà không nói đến vua Quang-tự. Về sau các nhựt-báo ở Bắc-kinh, Thiên-tân, Thượng-hải, Hương-cảng, Áo-môn đăng tập biểu ấy vào

báo, viết riêng to mấy câu: « **Mắt không coi có Hoàng-thượng, nghịch thần là Viên-thế-Khải tạ biểu vân vân**... » Bối-thể vua Quang-tự để lòng oán giận Thế-Khải, nhưng vì Thái-hậu yêu mến, cho nên chỉ giận mà chưa dám nổi ra

(Sau sẽ tiếp theo)

CÁCH VẬT LUẬN

(Causerie Philosophique)

Cội rễ sự độc thiện kỳ thân. — Thường bôn-tánh con người y theo lòng trời phủ dụ thì hằng tốt luôn luôn, nghĩa là *nhon chỉ sơ, tánh bôn thiện*, nhưng mà vì lòng người hay đổi đổi bởi ấy tánh mới chẳng lành, ấy là tại nơi người chớ chẳng phải tại nơi trời. Bởi vậy có nhiều người tưởng sai, dùng sai rằng: bởi trời làm cho bôn tánh con người trở ra độc thiện kỳ thân. Nếu thiệt như vậy thì lỗi ấy tại nơi trời, chẳng phải tại nơi người!

Vậy có câu thơ rằng:
*Người sanh trong lúc mới ban đầu,
Lành trọn một lòng để đời sau.
Bởi lớn tập tánh xa tánh cũ,
Mới là lành đư cách chia nhau.*

Độc thiện kỳ thân tánh. 1^o *Sự độc thiện kỳ thân là một việc bất công chánh và bất tiện*: Bất công-chánh là vì nghịch cùng cả vạn vật, bất tiện cho mọi người là vì lồn nhờn ích kỷ.

2^o *Sự độc thiện kỳ thân là một điều bất hạnh, nó hay làm cùng khổ* (*Légoisme est un malheur*). — Lòng trời khi sanh người ra, thì đã có định sự phước hạnh chung cho mọi người, bởi nơi mọi người phải lo cho mình hữu hạnh hữu phước. Sự độc thiện kỳ thân là điều nghịch thiên mạng (il renverse le plus divin) nó giục cho mình ích kỷ hại nhon, lấy cái họa của mọi người mà làm phước riêng cho mình.

Trong mỗi một điều sa đắm, mỗi

một việc đảo điên biến hướng thì có sự độc thiện kỳ thân. Trong chỗ thiên hạ kêu rằng bầy mối tội đầu, là bởi sự độc thiện kỳ thân về ra nhiều cách nhiều hình dạng đó mà thôi.

Khi mình hà tiện (*Kiên lần = avaré* thì nghĩa là mình tự liêm cho một mình mà thôi. Tội hà tiện nhiều khi sanh ra làm gương họa cho việc tiết kiệm trong xứ.

Tội mê ăn (tham thực *gourmandise*) là vì mình tưởng một điều ăn uống cho khoái khẩu, bất kể hại cái xác mình và không sợ đều lồn nhờn.

Tội lười biếng (loại dợa = *Paresse*) là vì mình muốn vô cơ mà dặc thiên kim, ngồi khoanh tay mà cơ ăn.

Luận về sự độc thiện kỳ thân với sự lợi ích trong cuộc sanh nhai. — Phải hiểu rằng: sự lợi-ích chẳng có ăn chịu gì với sự độc thiện kỳ thân, vì sự lợi-ích trần trề thì hay trở sanh phước hạnh cho mọi người và cho thiên hạ dạng nhỏ chung, còn việc độc thiện kỳ thân thì nó hay trở sanh nhiều gương nguy hại. Bởi ấy ta khả luận rằng: sự ích lợi chung hay làm cho nhon loại hằng trong thân trong ái, còn sự độc thiện kỳ thân nó lại phản làm thiên hạ.

Bởi sự ích lợi chung mà sự giao diệt trở sanh, còn sự độc thiện kỳ thân thì lại sanh ra những điều cường đoạt gian tham (*usurpations*).

Vị kỷ tánh (*estime de soi*). — Thuộc về tánh thương mình, nhờ tánh ấy mà con người biết tài năng cùng danh giá của mình. Muốn biết mình làm được cùng chăng, thì trước phải biết mình có đủ tài năng chăng; muốn hưởng cái việc danh giá của mình thì phải biết mình có danh giá bao nhiêu.

Tự tin tánh (*confiance en soi*). — Là một tánh nó làm cho mình biết sức mình và biết tư bôn mình có bao nhiêu.

(Sau sẽ tiếp theo)
Paulus Hôy.

PHÁP QUỐC TÂN SỬ'

(LA FRANCE)

Dân Gaulois — Ông Vercingétorix

Vật đất từ chi có sông *Rhin*, núi *Alpes*, biển *Méditerranée*, núi *Pyrénées*, biển cả *Thái-tây-dương*, và biển hẹp *la Manche*, khi trước quốc hiệu là xứ *la Gaule*.

Dân xứ ấy kêu là *Gaulois*, ở nhà tròn nóc, tổ rom, chừa ra hai lỗ: một lỗ ra vào, còn một lỗ trên nóc để cho khói bay ra ngoài.

Vật dụng trong nhà thì là những da thú vật làm chiếu trải dưới đất mà nằm hoặc ngủ nghỉ, hoặc ăn uống mà thôi.

Dân Gaulois rất dũng-cảm mà tánh tình hay phần nộ và sẵn lòng gánh vác việc bất bình cho thiên hạ mà rửa hờn, hoặc khừ trừ đũa hung ác.

Khí giới của dân Gaulois là một cây dao ván mà lớn bản, một cây dộc-kim và một cây lao, đầu nhọn có bích sắt dễ đứng xa mà phòng người ta trong cơn rước giặc, hoặc phòng thú rừng trong lúc đi săn.

Đạo của dân Gaulois tên là *druidisme*, dạy rằng người ta có linh hồn, linh hồn ấy trường sanh bất tử, hay luân-hồi (1) và muôn vật hay vĩnh cửu.

Các thầy cả kêu là *druides* hay bắt người mà tế lễ. Ngày xưa lớn hơn hết là lúc đi hái chàm-gối gui (= kỹ-sanh) (2).

Những bụt-thần dân Gaulois thờ phượng là các sức mạnh trong trời đất mỗi mỗi đều có đặt tên.

Dân Gaulois thuộc nhiều dòng giống khác nhau, nói tiếng khác nhau và hay sanh sự chính chiến với nhau. Dân Romans thừa cơ hội như vậy mà toan chiếm đoạt xứ *Gaule*.

1) Là Đạo phép rắng; khi người ta chết rồi thì linh hồn đầu thai kiếp khác.

2) Thứ chàm-gối này hay đóng trên vỏ cây chènè = trong thơ = cây sồi.

Les Gaulois — Vercingétorix

Le pays compris entre le Rhin, les Alpes, la Méditerranée, les Pyrénées, l'Océan et la Manche s'appelaient autrefois *la Gaule*. Ses habitants, les Gaulois, habitaient dans des huttes rondes, en torchis, n'ayant que deux ouvertures: une porte d'accès et un trou au sommet pour le dégagement de la fumée.

Pour tout mobilier, ces huttes ne contenaient que des peaux de bêtes sur lesquelles les Gaulois se couchaient soit pour dormir, soit pour manger.

Très braves, les Gaulois étaient aussi très irritables et toujours prêts à donner leur appui à ceux qui voulaient venger une injure ou punir un criminel.

Leurs principales armes étaient une épée courte et large, un poignard et un long bâton terminé par une pointe métallique qu'ils lançaient de loin sur leur ennemi ou sur la bête sauvage qu'ils poursuivaient.

Leur religion, le *druidisme*, admettait l'immortalité de l'âme, la métépsychose (1), l'éternité de la matière.

Leurs prêtres, les *druides*, accomplissaient des sacrifices humains. Leur grande cérémonie religieuse était la cueillette du gui (2). Leurs dieux n'étaient autre chose que les forces de la nature personnifiées.

Les Gaulois appartenait à des races diverses, sans aucun lien entre elles, parlant des langues différentes et se faisant souvent la guerre. Les Romans profitèrent de ces divisions pour entreprendre la conquête de la *Gaule*.

1) *Métépsychose*. — Doctrine d'après laquelle l'âme passe d'un corps qui vient de mourir dans un corps qui va naître.

2) *Gui*. — C'était la plante sacrée des Gaulois. Le gui est un arbuste parasite qui pousse sur l'écorce du chènè.

CÁO BẠCH

Quan Lương-y MONTEL nhân lời cho chú-qui-vị Tân chủ đảng hay rằng:

Kê từ ngày 1^{er} OCTOBRE tôi đây phỏng khán bệnh của người sẽ đời qua nhà số:

48^{er}, đường PAUL BLANCHY

TU'NG THÂN TU'NG ÁI CHI TÌNH

(Nos relations deviennent de jour en jour plus intimes.)

Kính lời.

Cũng chú khán-quan dạng trông: Bồn-quán rất hữu hạnh nhờ phòng Canh-nông, Chambre d'Agriculture và phòng Thương-mại-tổng vụ, Chambre de Commerce, cấp, và lại ta đêm ngày hằng gia tâm mở mang luận việc Canh-nông, Thương-mại, kỹ-nghê, chủ một ý làm cho các nhà buôn Langsa cùng các Hãng-bạc với bạn đồng-bang càng ngày càng tương thân, tương ái, tương tín nhau trong việc sanh lợi. Cho là thú nầy ta đơm các nhà buôn Langsa và các Hãng-bạc coi với đứ đừ trong việc giết diết ngay với mình.

Ta thấy như thế ha diêm nhiên toa quan thành bại hay sao, nên ta có đi đo duyền cơ trong các nhà buôn Langsa, thì đầu đo chắc sẽ bằng lòng cho người mình đi ngay vào cuộc giao-diệt. Ấy vậy từ nầy về sau Chú-ton có mua hàng hóa chỉ đang buôn bán, hoặc xài trong nhà, nghĩa là mua nhiều, thì nên gởi thơ ngay đến mấy nhà buôn ấy hoặc cậy Bồn-quán hỏi giá cũ cho phần mình; chừng dạng thơ đáp lại mà chú-ton đánh lòng giá đã định thì viết thơ gởi bạc lên cho các nhà buôn Langsa thì họ sẽ gởi đồ thiệt tốt đến tay chẳng sai.

Khi gởi thơ cho Bồn-quán thì phải đính một con niêm số 10 dạng đáp từ.

Như ai có việc chi đại sự hoặc muốn mở cửa hàng cho rộng, hoặc muốn lập kỹ-nghê, hoặc lập vườn làm ruộng cho to, hoặc là mua đồ thổ-sản trong xứ, mà bán ngày ra

ACH
MONTEL
 vị Tân chủ dặng
OCTOBRE
 bệnh của ngài
BLANCHY

TU'ONG ÁI
 NH
 t de jour en jour

ng trưởng: Bồn-
 phong Canh-nông
 à phông Thương-
 Commerce' cổ
 ông gia tâm mở
 ng. Thương-mãi,
 o các nhà buôn
 với bạn đồng-
 g thân, tương ái,
 sanh lợi. Chờ từ
 buôn Langsa và
 r trong việc giao

hiên tọa quan
 đi độ duyên
 gsa. thì đầu đó
 người mình dự
 y vậy từ này về
 hóa chỉ dặng
 nhà, nghĩa là
 ngay đến mấy
 quân hồi giá cả
 ông thơ đáp từ
 là định thì viết
 à buôn Langsa
 n tay chẳng sai.

phải đình
 p từ.
 hoặc muốn mở
 uôn lập kỹ-nghê,
 cho to, hoặc là
 là bán ngay ra

Thành *Rôme* khi ấy kêu là *Trông-sanh-thành*, ấy là kinh-dô *Romain* Đế-quốc. Lần lần binh *Romains* chiếm đoạt xứ *Grèce*, xứ *Syrie*, xứ *Egypte* và cả hướng bắc xứ *Afrique*. Có một tập dân *Romains* đến tại *Su-từ-loan* mà lập thuộc-dịa sáng tạo các thành xin kể tên ra sau đây: *Rhône*, *Aix*, *Marseille*, *Narbonne*.

Biển *Méditerranée* lúc ấy kêu là một cái hồ rất to thuộc dân *Romains* vậy.

Dân *Romains* nhờ có một tướng giặc rất thao lược đại-danh là *Jules César* đốc suất, nên lính *Romains* tập rèn tinh nhuệ, binh pháp siêu quần, đánh thắng cả man-dân *Gaulois* hướng bắc và hướng tây.

Sự chiếm đoạt xứ *Gaule* gần xong, kẻ lấy có một tướng trẻ *Gaulois* tên là *Vercingétorix* xướng tài đón ngăn binh giặc và quyết đánh lui ra khỏi biên-cương, ép nó phải trở về xứ.

Ông *Vercingétorix* diễn thuyết, khuyến dân *Gaulois* phải đồng tâm hiệp lực dặng mà chống cự với kẻ nghịch chung.

Tướng giặc *César* ban đầu kiếm đều dẫn dụ, ban cho ngài chức *bạn hữu ngang vai*. Tướng trẻ *Gaulois* không lòng khinh chịu, bền tụ tập binh rông, dẫn tước đến mà giao phương với *César*. Hai đảng xấp trận nhau tại *Gergovie* (1).

Hai bên đánh nhau rất lung: binh *Romains* tự thuở nay bá chiến bá thắng, bây giờ bị binh *Gaulois* đánh một trận tang tành. Ấy là nhờ tướng *Vercingétorix* thiên hạ mới biết rằng tướng *Vô song César* chẳng phải chẳng thắng dặng. Song ông *Vercingétorix* thừa cơ hội ấy không dặng bao lâu, vì binh lính của ngài chẳng quen binh pháp, không khỏi mấy ngày sanh biến, bỏ tam quân mà lảu tán. Tướng *Vercingétorix* bền tom góp binh tăng chạy

(1) *Gergovie* là tên một cái thành xưa ở tại chỗ nay là nơi *Clermont-Ferrand*.

Rome, que l'on appelait la *Ville Eternelle*, était la capitale d'un puissant empire. Successivement, les armées romaines avaient conquis la *Grèce*, la *Syrie*, l'*Egypte* et tout le Nord de l'*Afrique*. Une colonie romaine s'était constituée sur les bords du Golfe du *Lion* et dans la vallée du *Rhône*: *Aix*, *Marseille*, *Narbonne* en étaient les principales cités.

La *Méditerranée* n'était, à cette époque, qu'un immense lac romain.

Conduits par un habile général, *Jules César*, les soldats romains, bien armés, bien disciplinés, battirent toutes les peuplades gauloises du Nord et de l'Ouest.

La conquête de la *Gaule* paraissait terminée lorsqu'un jeune chef gaulois, *Vercingétorix*, entreprit d'arrêter la marche des envahisseurs et de les forcer à retourner dans leur pays.

Il prêcha l'union de tous les *Gaulois* contre l'ennemi commun. *César* essaya d'abord de le séduire; il lui donna le titre d'*ami*. Le jeune *Gaulois* repoussa ses avances et ayant réussi à organiser une forte armée, il se mit en marche contre les troupes de *César*. La rencontre eut lieu près de *Gergovie* (1).

Le choc fut terrible: Les légions romaines qui, jusqu'alors, n'avaient connu que des succès, furent battues et mises en fuite. *Vercingétorix* avait montré que l'invincible *César* pouvait être vaincu; mais il ne put profiter de sa victoire. Ses troupes, peu habituées à la discipline militaire, ne tardèrent pas à se débander. Avec ce qui lui restait de soldats, le jeune héros alla

(1) *Gergovie*. - Ancienne ville située dans la région où se trouve aujourd'hui *Clermont-Ferrand*.

Ngoại-quốc, như là da và sừng trâu bó, bắp, dừa, đầu cá v. v. cũng viết thơ mà tru tư với các nhà-buôn Langsa hoặc viết thơ cho Bồn-quân, thì ta sẽ hết sức hối đo các việc mà đáp trả cũng sẵn lòng giúp cho thành công chẳng hề kể đều khó nhọc, miễn là cho người Langsa với người An-nam lần lần thân cận nhau, quen biết nhau, thương nhau, tin nhau mà sanh lợi cho nhau, thì ta rất hữu đại phước mà thôi.

Hễ hai đảng quen biết nhau rồi thì khỏi cần gì viết thơ mà tru tư với Bồn-quân nữa vì ta chẳng phải con-buôn.

Sân dịp ta xin rao cho chư-tôn rõ nội tháng *octobre* tới đây thì sẽ thêm trong tờ *Lục-tính-tân-văn* một trường phụ mà tặng tặng cho chư-tôn những là:

- 1- *Từ dân Quốc-ngữ tự-pháp-cải-lương.*
- 2- *Từ dân Trung-việt-Pháp-tiểu-tự-diễn.*
- 3- *Một miếng hình cho em cháu trong nhà chơi.*

Tờ *Quốc-ngữ tự pháp cải lương* là để giúp cho cha mẹ trước khi cho con vô trường mà dạy lẫn nó và viết và đọc chữ quốc-ngữ một lược, rất le lang hoặc giúp cho kẻ chưa biết chữ quốc-ngữ học cho mau thông dặng coi truyện, đọc nhứt-trình.

Tờ *Trung-việt pháp-tiểu tự-diễn* đó dọn rất kỹ càng, ban đầu dưng chữ một, đầu đó có vẽ hình, thích nôm, dịch ra chữ quốc-âm và tiếng Langsa rõ ràng, sau lần lần đến chữ đôi, chữ ba, nguyên câu lâu ngày thành ra một quyển-sách rất qui lạ thể-gian hi hữu sau ta sẽ giải cách sếp từng chữ dặng làm ra một cuốn tự-diễn rất to.

Còn tấm-hình thì để trẻ em cháu nó lấy kéo cừ do theo lần phía sau lưng mà cắt rời ra; tấm hình có chữ A thì thoa keo sau lưng cho đến được hai phân mà dán chồng lên tấm hình có chữ B cho thành hình-hài-mặt; ban hai dưới chừa mồi bé co lại dặng dán cho hình đứng trên một tấm bìa dày.

Đoạn coi trong mấy cái hình ao mà khoét bỏ bâu, dặng thay đổi cho cái hình mà chơi.

Cắt mấy cái nón hoặc mũ dán keo mà đội cho nó.

Lần lần ta sẽ gởi thêm cho em cháu trong nhà lấy đó làm cuộc chơi cho tiêu khiển.

Ta xin nhắc lại một lần nữa là nếu ai mua nhứt-trình từ đây cho đến 31 *décembre*, thì sẽ được tặng-tổng nhiều đồ-ngộ và có ích, bằng đề qua kỳ sau an nần thì rất muộn, vì các món đó ta cho không bây giờ mà sau ai mua nhứt-trình mà muốn có, thì phải trả tiền.

về thành Alésia (2 kiên bế. Binh Romans rước theo vây chặt. Cả bốn phương trong nước Gaule nhiều anh hùng đến cứu viện, mà vô ích. Bởi ấy Vercingétorix mới tru nghĩ rằng: chẳng khá cương cầu, bèn tinh bệ cứu khôn sanh linh, mới nhứt thân nhứt mã đến trung-quân romain, quăng giáo dưới chơn César mà hàng phục.

César là tướng bất lương, chẳng dạ khoan hồng, bèn dạy bắt tướng Vercingétorix, dẫn về thành-Rôme mà hạ ngục. Tướng này là tướng cột của nước Gaule, sáu năm kể đó bị giáo nhục, César là tướng nan hòa bắt ngài cột sau chinh-xa, kéo chạy cùng đường kinh thành cả ngày, rồi mới xử giáo (thất cổ).

Sau sẽ tiếp theo.

CARRÈRE.

Giám-Đốc các trường Nam-kỳ, soạn.

s'enfermer dans Alésia (2), où il fut assiégé par les Romains.

Ce fut en vain que, de tous les points de la Gaule, des guerriers accoururent à son secours. Il comprit que toute résistance était inutile et, pour éviter le massacre de ses fidèles soldats, il se rendit seul, à cheval, au camp des Romains et jeta ses armes aux pieds de César.

Celui-ci, peu généreux, le fit conduire à Rome et jeter en prison. Six ans après, l'héroïque défenseur de la Gaule fut étranglé par le bourreau après avoir été traîné, toute une journée, dans les rues de la Ville, attaché au char de triomphe de son implacable vainqueur.

à suivre.

A. CARRÈRE,

Inspecteur des écoles de Cochinchine.

(2) Thành Alésia ấy xưa ở tại chỗ nay kêu là Alice-Sainte-Reine (Tỉnh Côte-d'Or).

2) Alésia s'appelle aujourd'hui Alice-Sainte-Reine département de la Côte-d'Or.

Chớ khá lần lữa một mai, hãy mau mau mua mandat gởi lên.

Chư-tôn chớ tưởng 5 đồng mà đủ già 52 số nhứt-trình, vì ngoại trừ đồ tặng-tống cùng công cang điền dịch mà chưa kể tới, thì số bạc ấy đủ mà trả tiền giấy cò, viết mực cả nam có đầu dư mà lấy lợi. Song Bồn-quân chẳng nề, cứ việc làm tới hoài la có ý cho ban Đông-bang thấy Bồn-quân hết lòng với quê-hương thì cò lẽ ngày sau Bồn-quân nhờ chư-tôn biểu danh Lục-tỉnh-tân-vân cho vạn gia hiểu thấu, thì nhà nhà đọc Lục-tỉnh-tân-vân, chôn chôn đều gọi nhân ân đức mà chớ!

Muốn cho người Annam lân cận với người Langsa cho mau thì :

Từ này về sau trong tờ Báo-chương này khi sự bài *Đông-sanh-pháp Hygiene* và bài *Pháp quốc tân-sử* sẽ có đem chữ langsa ngang chữ quốc-ngữ cho chư-vị có học tiếng langsa xem và cho chư-vị chưa có học tiếng langsa coi theo đó mà tập lần. Sau sẽ làm luôn cả nhứt-trình. Như vậy chư-khán-quan lâu ngày sẽ biết nói tiếng langsa là đều rất cần cho hai nước thông hiểu linh từ nhau, mà thuận hòa với nhau.

Lục-tỉnh-tân-vân.
Cần khải.

THƯ TIN 信書

Guide postal (tiếp theo)

COLIS POSTAUX

Gởi đồ lớn kêu là gởi colis postaux, hay là nói gởi colis (cò-li) không, thì cũng hiểu được. Phải gói gắm cho từ tế chắc chắn, dạng phòng việc chở chuyển đi đường sẽ cho khỏi đều bất trắc. Và lập thẻ gói gắm niêm phong làm sao, như có kẻ lén lén lương tâm thư bét một hai món đồ chỉ trong ấy, thì cho người ta thấy một cái, tức thì liền biết có kẻ gian đã phạm đến.

Như gởi đồ nước, hoặc đồ hay nhĩ nước thì phải đựng trong ve chai, hay là trong hũ nhỏ v. v., rồi bỏ vào trong một cái thùng đóng bằng cây cho chắc.

Bỏ mặt cửa trong thùng ấy, hay là càm, hoặc vật chỉ hay rút nước thì cũng được.

Phòng rỉ như ve chai cũng đồ đựng có bề thì có sẵn đồ rút nước liền, khỏi ướt lang ra những đồ khác.

Sự gởi nặng bao nhiêu và giá thuế thì tùy theo chỗ mình gởi. Khoản này phải do nơi sở Thư-Tin thì rõ.

Cách gởi colis nói có ba hạng :

1° Nồi từ 1 kilo tới 3 kilos ;

2° Nồi từ 3 kilos tới 5 kilos ;

3° Nồi từ 5 kilos tới 10 kilos.

Chỗ nào có tàu chạy đước, xe lửa, xe từ lãnh thơ đi tới, thì mới được gởi colis tới 10 kilos.

Khi gởi colis thì sở Thư-Tin có cho một tờ giấy gởi, dạng biên tên họ và chỗ ở người gởi đồ, và người lãnh món đồ ấy.

Sau sẽ tiếp theo.

CAO-HOAI-ĐO.

TỔ TỤNG QUI ĐIỀU

Procédure en matière civile indigène
(Việc hồ của người bản-quốc)

CHƯƠNG THỨ HAI

ĐOẠN THỨ BẢY

Nơi về việc án (Tiếp theo)

Khoản thứ XLIII. — Quan Tòa lên án lập tức. Song quan Tòa cũng có phép định kỳ kể đó sẽ đọc án. Án thì phải do theo cuốn sổ của Điều-án biên các việc mà đơn, bữa hầu kỳ sau đó phải đọc lớn cho mỗi người nghe.

Khoản thứ XLIV. — Nếu án có định tiền bị phải đến hầu thì phải định ngày trước.

Sự định ngày ấy thì ghi vào sổ thẩm-án-nguyên-thảo mà thôi

Hai bên tiền bị vướng trái Điều-án quan đến Tòa hầu, giữa công-đường hỏi hai bên rồi, bên ghi vào tờ kết-nhận mà lưu về nguyên-án, đầu kiện theo cách nào, bực nào cũng vậy.

Khoản thứ XLV. — Án nào mà định phải thế thì phải nói thế về việc chủ cho phân minh. Việc thế thì phải làm theo phong tục, thuận với đạo của người chịu thế.

Hương-cả phải lập tờ kết-nhận về việc thế ấy.

Khoản thứ XLVI. — Trong việc kiện thưa của người bản-quốc thì cho phép giam thân.

Khoản thứ XLVII. — Bên nào thất kiện thì phải bồi thường tụng lệ. Tiền tụng lệ cũng có phép trừ ra một phần cho Trưng-sư phía bên đang kiện, nếu đã có xuất bạc ra đóng trước.

Tiền tụng lệ cũng có phép chia cho kẻ đồng chi, đồng phải, chịu với nhau đồng phân ; quan án cũng có phép tùy theo kẻ thăm người thủ mà chia phân tụng lệ cho cân phân.

Quan Án cũng có phép buộc người thất kiện phải bồi thường tổn phí cho những kẻ đã

có bị thiệt hại trong vụ kiện, (theo lời nghị ngày 20 Novembre 1877, khoản thứ 48).

Khoản thứ XLVIII. — Quan An và quan Diên-án phải ký tên bản-thảo mỗi tờ án và biệt tên các quan án dự thỉnh trong việc ấy, rồi cũng phải ký tên làm bằng.

Khoản thứ XLIX. — Hệ án ký tên rồi thì quan Diên-án mới có phép sao lục cho người ta.

Khoản thứ L. — Quan Biện-ly mỗi tháng phải kiểm duyệt các bản-thảo án đầu đó phân minh, mỗi kỳ tên vi bằng.

Khoản thứ LI. — Đơn án thì phải đệ ngày tháng nam lên án, đề tên quan An, quan Biện-ly, quan Diên-án, tên họ hai đảng trên bị cũng là Trung-sự và lược lược các điều đại khái trong đơn, hoặc đại khái lý doán. Phải trưng ra rằng án này đã có xử giữa công-đường ; như xử hiện diện, thì phải nói có mặt hai đảng đến hầu ; bằng xử theo khoản thứ XV thì quan Diên-án cho tiền bị hay rằng : ngày đó, tháng đó, giờ đó trong việc số mấy, đã có lên án rồi.

Bảng có sanh việc kéo dài, thì phải đến An-quan.

Khoản thứ LII. — Trong án thì phải sao lục phân minh các lý của quan An nương theo đó mà xử.

Mỗi việc trưng trong lý doán thì quan An phải xử mỗi việc cho phân minh rõ ràng.

(Sau sẽ tiếp theo)

Tam-pháp-dại-thẩm-viện (Cour de cassation)

Phong xử việc hồ ngày 8 décembre 1911

Sự kiện đòi lại. — Bảng khoản sai từ chi. Phải đình việc lại dạng thẩm phán. — Phần Chánh-phủ phải tra cứu lại cho phân minh.

Nếu trong việc kiện thừa diên-thô người liên-cáo trưng tờ giấy ra nói rằng làm chủ một miếng đất nay thuộc hơn khi trước là lúc Nhà-nước cho quan Hòa đồ phân ranh hàng, nếu có chuyện như vậy, thì Tòa phải đình lại mà chờ Chánh-phủ tra cứu phân minh rồi mới lên án.

Quan Thống-dốc Nam-kỳ xin hủy án của tên Châu-vân-Dây và nội bôn.

Tam-pháp-dại-thẩm-viện.

Cứ theo long đơn có một khoản xin hủy : chiếu theo khoản thứ 13, chương thứ 2, luật đề ngày 16-24 août 1790 ;

Nghị vì trong lúc tên Châu-vân-Dây, Châu-vân-Chánh, Châu-vân-Chiến và Châu-vân-Hy, kiện Trần-van-Phân đòi 3 mẫu, 34 cao, 62 thước liên tiếp với một miếng ruộng toạ lạc tại làng Tân-phước Gò-công, ruộng ấy theo đồng tây từ chỉ và y theo lời liên-cáo khai, đặt thành 10 mẫu cao 62 thước, thì quan Thống-dốc Nam-kỳ là người đại-ly quân-hạt-sân, đã bản cho Trần-van-Phân trong ngày 3 avril 1906, sau khi quan Hòa-đồ đã đo địa phân làng rồi, y theo lời nghị ngày 20 mai 1901, và

Trần-van-Phân khi ấy có quả quyết rằng : trong năm 1881 khi quan Hòa-đồ vưng lệnh Nhà-nước đến đo đất trong làng thì phần đất thuộc về tiền-nhơn của Châu-vân-Dây và bôn nó, đặt thành có 7 mẫu 36 cao mà thôi ; nghị rằng : Quan Thống-dốc và tên Trần-van-Phân xin Tòa phải đình lại đến khi Chánh-phủ tra cứu cho phân minh, coi đất hồi tiền như thuộc về tiền-nhơn của tiền-cáo dạng bao nhiêu, rồi mới lên án.

Nghị vì Tòa kên án Saigon bắt chấp lời xin ấy và cho đơn kiện của Châu-vân-Dây, Châu-vân-Chánh, Châu-vân-Chiến và Châu-vân-Hy là hữu lý, vì tiền-cáo có trình bằng khoản và sự cứu lường ruộng ấy, chẳng có ai tránh trở tự thuộc nay và chẳng cần gì mà phải do theo lời nghị của Chánh-phủ trong năm 1881, bởi vì tiền-cáo đã làm chủ miếng đất dạng trauh, trước ngày lời nghị ấy, và lại lời nghị ấy là day do từ chỉ mà thôi, chờ chẳng có nói về việc quom lợi của nghiệp-chủ ;

Mà nghị vì những giấy tờ Tòa kên án Saigon chớ rằng hữu lý, mà chẳng nói tôn tích bồi đất mà ra, song le nước cho tờ giấy ấy chiếu đối với lời lý doán của Trần-van-Phân và lời lý doán của quan Thống-dốc Nam-kỳ thì phải đình có nghị cũng lời nghị năm 1881 ;

Nghị rằng phải tra cứu coi cái lời nghị ấy có đúng phép cũng chăng và nghị vì lời nghị ấy là việc thuộc về phân cai trị, thì phải giao cho Chánh-phủ tra cứu trước đã ;

Nghị vì Tòa kên án từ, không chịu đình việc lại dạng cho Chánh-phủ tra cứu mà nói rằng, lời nghị ấy day do từ chỉ mà thôi, thì nghị cũng luật đã chiếu trên đây ;

5 — FEUILLETON DU MOIS DE SEPT. 1912

TRINH THẨM TIỂU THUYẾT (DÉTECTIVE)

Mỹ hơn dẫu

HỘI THIỆU HAI (tiếp theo)

Tránh trời mưa mà nghe ản mạng,
Trong nhà trống kiểm dặng thầy người.

Ngày tôi cùng qui-nương nơi Ba-thanh-đôn Huệ viên, (jardin de Washington) những mấy lời tôi nói đó, ấy là cũng-lột sự thương của loài người trong thế-gian. Nay vì sự luyện-ái nhau mà trở ra sâu nào.

Đây là lời tôi nói làm-sự tôi cho qui-nương trông, chớ còn tâm-sự của qui-nương thì hồn chiêm-bao của tôi chưa thấu được.

Day tôi hiểu rằng : Qui-nương cùng tôi cũng là nhà thi-gia tram-anh với nhau, nên tôi mới dăm dăm chút tình sự Thương-diên của tôi mà tôi tỏ cùng qui-nương.

Ngờ đâu ngoài tên Đê-sê-La ấy lại có một cái tên riêng nữa danh-giá khắp cả và thiên-hạ, nên sự thương-giận của tôi càng khó mà trông-doi.

Song qui-nương hãy lấy lòng thông huê của qui-nương mà biết cho tôi không dấy phũ nào mà rồi sự thương tưởng của qui-nương ra được.

Và xin qui-nương hãy biết tôi quyền-luyện qui-nương làm, thì đi sanh ra sự oán-cừu to.

Nhưng tôi cũng chẳng phải vì sự cứu-hàn ấy mà lột-phai tình-tư, thì qui-nương sẽ biết cái ái-tình của tôi với qui-nương đã tỏ lẽ rồi.

Lời tôi nhờ qui-nương ngày trước có hứa với tôi rằng : Từ này sắp sau không thể mà gần nhau được nữa.

Vậy thì tha tôi nhắm mắt nói chẵn cửu-tuyên, chớ chẳng muốn sống mà nghe những điều xa-cách ấy.

Chớ qui-nương là bực thanh-cao tôi chùng, chẳng phải phân thấp hiền để mà gần-gũi. Nên tôi nhất-định cháng đến chỗ của qui-nương ở làm chi, rồi người ta hay, mà tôn cái thành-danh dực-banh của qui-nương.

Song tôi nhờ qui-nương có hứa với tôi rằng : Nếu có dịp nào liền gặp nhau được thì sẽ tùy cơ cho phi niệm trong đời.

Vậy thì thành Luân-đôn cũng chẳng xa gì, trời-ly-biệt ấy cũng khá mà và cho lành được.

Như qui-nương sẵn lòng, tôi lấy làm mừng rỡ bội phần

Bởi các cơ ấy.
Phá và hủy án ngày 13 mars 1908 của Tòa
kêu án Sài Gòn ;

Giao việc này lại cũng như khi chưa xử cho
Tòa kêu án Thánh Aix thăm phán y theo tờ
kiết-nhận của Tam-pháp-dại-thăm-viện.

TÒA ĐẠI HÌNH

(Cour d'Assises)

Ấn-cướp tại sông Long-Tảo

Hôm kỳ trước này, tòa hình có xử
một vụ án cướp tại sông Long-Tảo
gần sáu tháng nay.

Nguyên trong đêm 23 rạng mặt 21
Novembre năm 1911, có hai chiếc ghe
đậu kề nhau trong sông Long-Tảo,
gần vàm sông Đông-Trang, giáp ranh
2 hạt Gia-dịnh và Biên-hòa. Một chiếc
thì có tên Chệc Lâm-Phò làm chủ,
còn bạn chèo là Dương-Vinh, Dương-
Tan, Tehe-Fai và Dương-Pháp. Chiếc
ghé kia là ghe của mấy người Annam
Hứa-văn-An, Lê-văn-Thiện và có ba
tên bạn là: Hà-văn-Truyện, Lê-văn-
Vạn và tên Vàng kêu là Trung. Trong
hai chiếc ghe, bạn bè đều ngủ hết.
Lối chừng 11 giờ, thỉnh linh có một
đám hung đồ vác hèo, cầm dao, cầm
súng hai lòng chèo ghe lưỡng xáp lại
gần hai chiếc ghe đó, lấy neo lên, làm

cho hai chiếc ghe trôi theo dòng
nước. Khi đó bọn hung đồ ấy mới áp
lại mà ra tay. Mấy người Chệc và
mấy người Annam thấy súng, nên
không dám chống cự chi cả. Chúng
ấn cướp thấy vậy bèn lấy cò bắn ra
hai phát, trúng nhằm tên Chệc Dương-
Dang và tên Annam Hà-văn-Truyện.
Hai tên này đều bị đạn rất nặng, tên
Annam thì bị bắn tại tay bên tả.

Bọn hung đồ này tưởng là bèn ghe
Chệc có nhiều tài vật hơn, cho nên
nhảy qua ghe Chệc mà đánh trước.
Cướp của tên Lâm-Phò 2 đồng rưỡi
bạc, quần áo, một bao vi cá một cái
đồng hồ trái quit và một cái giấy thuế
thần, và của tên Dương-Pháp hết
mười chín đồng rưỡi bạc, quần áo,
mười một đồng hai cật, một sợi giây
lưng, một cái đồng hồ trái quit, và
một sợi giây chiền.

Trong lúc đó thì mấy tên Chệc chun
qua ghe Annam mà trốn.

Bên ghe Annam khi thấy đôi buột
hai chiếc ghe đã sứt ra rồi, muốn
dùng diệp ấy, chèo ghe vào mề dặng
lên bờ mà tâu thoát, nhưng mà quân
ấn cướp lanh con mắt, đã thấy rồi,
bèn dón lại, chẳng cho lui bạn lên
bờ, còn mấy tên Chệc thì dặng thong
thả, vì trong lưng đã sạch rồi. Lúc

này mấy người Annam thấy súng hết
hồn bèn chun vào khoan mũi mà
trốn về mặt tỉnh ấn cướp muốn lấy
chi thi lấy. Tên Hứa-văn-An mất hết
30 đồng và quần áo 5 trăm đồng của
nó dấu dưới khoan cũng đều bị cướp
hết.

Chừng mấy làng ở gần hay được, đến
cứu thì quân hung đồ bươm đã lâu rồi.

Chuyện này đáng nghi cho dân làng
Phước-Khánh vì nghề nghiệp chúng nó
có bấy nhiêu đó mà thôi. Lại Hương-
chức làng ấy là một bọn với chúng
nó đi cướp phá thiên hạ

Mấy người chứng khai giữa tòa,
các Hương-chức đều yếm hết, lại
nhiều phen gạt găm quan tòa trong
việc khai tên họ mấy người chứng

Những người mà làng đem đến tòa
gọi rằng người chứng trong vụ ấy
đều chẳng biết việc chi cả.

Bởi cơ sự như vậy, cho nên quan
sĩ linh-kính đi thăm dò trong làng
ấy. May nhờ có vợ ông Blanc là có
Nguyễn-thị-Muôn cho hay rằng: « Bọn
ấn cướp đó trú trong diệp của tên
Chệc Lý-Lập » Khi linh-kính hỏi, thì
tên Chệc khai các công chuyện rõ
ràng, như sau đây: Có một bọn hung
đồ rất mạnh mẽ, trú trong đất nó,
thường khi theo sông, theo rạch, mà
cướp phá nhơn dân. Đứa đầu đảng

*Trong những lời tôi nói đây, đều là lời
trong gan-ruột tôi có sao nói vậy, chẳng hề
một mũi dốt-trá.*

*Chớ tôi tưởng từ ngày tôi xa qui-nương đến
nay, không một lúc nào cui hôn của tôi chẳng
đeo-đuôi nơi bên mình qui-nương.*

*Xin qui-nương có lòng thương người-cũ
thì mỗi ngày lấy bột trong gối rành một hai
phát đồng hồ mà tưởng nhau, tôi cảm ơn
rất trọng.*

LÝ AN-LÔ, kính khải.

HỒI THỨC BA

Khi cùng nhau xem cái thơ rồi Tả-Trị
nói: « Cái thơ này rất khó tính, thơ ở tại
xứ Khoa-la-liên-sĩ, mà trong thơ nói đó thì
là một người con trai gởi cho một người
con gái, và coi lời nói trong thơ, thì họ
người con gái gia thế cao hơn người con
trai nhiều lắm, mà cái tên kỳ Đề-si-La ấy

cũng chẳng phải tên thật của người con
gái, vì thường người Nga-la-tư ký tên hay
dùng có chữ La, nên người con gái ấy tôi
chắc là người Nga-la-tư ». Hai người Trinh-
thám lại nói rằng: « Mà trong thơ có một
câu như vậy: « Tôi chẳng ngờ ngoài tên
Đề-si-La lại có một cái tên riêng nữa mà
đanh-giá khắp trong thiên-hạ. Lấy đó mà
suy thì biết người con trai nó ban đầu
tưởng người dân-bà kia bắt quả một người
giàu sang mà thôi, chớ chẳng ngờ là một
bực tốt chúng trong thế-gian ».

Quan Kinh-soát-trưởng lại nói rằng: «
Cũng nhiều đều rất lạ, chẳng biết cơ nào
mà suy nghĩ, cái thơ này ở đâu lại về tay
người thám ấy, hoặc người ấy là người
đam thơ chẳng? ».

Tả-Trị nói: « Tôi chắc chẳng phải vậy,
vì cái ngày đề trong đến nay đã hơn hai

nam rồi mà cái thơ hãy còn: lấy đó thì đủ
biết mấy cái thơ ấy là một vật trân-trong
của người thám nó. Song chẳng biết tên kỳ
trong thơ ấy, Lý-an-Lô ở đâu, còn người
dân-bà tên Đề-si-La ấy là ai? ».

Tỷ-Trị nói: « Vậy thì trước phải kiếm
dò cho được người con gái tên Đề-si-La
ấy, thì may có lẽ mới tề mỗi-mạng ra được.
Ta tưởng nhà hàng Cách-lang nơi Paris có
khi biết tên người con trai ấy ».

Tên linh Trinh-thám giả lại nói rằng:
« Đề tôi về sở rồi tôi coi ngày đề trong thơ
tại Paris gởi lại đó ngày nào dặng tôi đánh
giấy thép hỏi, cho người ta lục trong ngu-
khách-hiệu-bộ (sở trong tiệm ngủ để biên
tên họ xử sở ngày giờ của người khách tới
ngủ) cho dễ kiếm, mà nếu người con gái
ấy là một người có đại-danh mà hay du-

Tên là Nguyễn-văn-Bộ kêu là Cai-tuần Bộ còn mấy đứa kia tên là Đê, Tiều, Toan, Mẹo và Bộ. Cả thầy đều bị bắt.

Tòa lên án đây tên Đê, tên Tiều, tên Toan và tên Bộ 20 năm khổ sai, còn tên Mẹo thì 15 năm cấm cố.

TỰ DO DIỄN ĐÀNG

(Tribune de nos abonnés)

Bồn-quán mở khoản báo chương này ra là có ý dành chỗ rộng cho chư Khanh quan và chư Thông-tin công luận, hề bài nào có lời lạc thù vị về ích lợi chung thì sẽ đăng báo mà Bồn-quán chúng nhận lãnh cái đền trả nghĩ riêng của mọi người. Bởi rứa vị nào viết bài phải kỹ tên phân minh, chữ khà âm danh nạc lánh, đang cho thap mực xet xem tá chánh, ấy là van hoan hỉ công khi đó.

Khi Khanh-quan đáp-từ thì ta ấn hành vào chương : Khanh quan đáp từ. Còn chương thơ-tín vãng lai thì dành để trả lại tất tòm cho kẻ có việc cần hiển.

Những bài nào viết luôn hai trường thì không ấn hành, phải viết một bên mà thôi.

Khuyến học ca (liếp theo)

(Exhortation aux études)

Ái nuôi mà học vậy hoải,
Ngày giờ chóng kịp tên bay mấy hồi.

Mười tám đến tuổi đó rồi,
Đi xâu đồng thuê cùng người đua tranh.
Rảnh đầu mà học mà hành,
Họa là kiếp khác tái sanh lại mà.
Hồi nhớ ao mẹ cơm cha,
Toan lo chưa biết gần xa việc đời.
Ép học thì phải vâng lời,
Van chương qui trong của người thế gian.
Con dân học giỏi làm quan.
Con quan không học ra hàng con dân.
Nhà Hán ông Châu-mãi-Thần,
Đốn củi đời gao cực thân quá chừng.
Thường ngày vất rủa vào rừng,
Cũng đem cuốn sách theo lưng chẳng rời.
Lâm mệt mỗi, ngồi nghỉ ngơi.
Tay cũng lật sách đọc coi giải sầu.
Gánh củi treo sách trước đầu,
Về đi về học mặc đ u ai chê.
Ngày sau Thái-thủ Cối-Kê,
Hoàng thiên chẳng phụ cái nghề đọc thơ.
Trước nhà Hán ông Ôn-Thơ,
Nhắm đời chưa có giấy tờ như này.
Chan đề vào ruộng mỗi ngày.
Cổ bỏ làm giấy đương đây tư manh.
Mượn sách chép lại học hành,
Ngày sau cũng dựng thềm danh trong trần.
Đời Chiến-quốc ông Tô-Tần,
Binh thơ tiếng đọc cực thân mặc dầu.
Đêm khuya buồn ngủ gác đầu,
Lấy dùi chích vẽ cho đau thức hoải.
Ít lâu học dựng thành T i,
Lâm quan vinh hiển cận ngôi bệ rồng.
Có phải nhờ học nên không ?
Ấu không nong nã lên trong nổi gì.
Tôn-Khương nhà rất hàn vi,
Không đèn đọc sách nường thì tuyết trong.
Tôn-Kĩnh phẫn chí bền lòng,
Treo tóc đọc sách sợ phỏng ngũ quên.

Xa-Đoãn nhà rất nghèo hèn,
Tối trời chẳng có dầu đèn đốt chong.
Việc học cũng chẳng ngà lòng.
Ban đêm bắt đóm bỏ trong túi người.
Nhờ đóm chớp nháng sáng ngời,
Nường theo đọc sách sau thời cũng nên.
Nhà Tùy-lý-Mật chí bền,
Chang trâu đọc sách sau trên trước người.
Đừng lo nhà nước yếm tời,
Xưa nay học giỏi rồi thời làm quan.
Một lo sức học mơ màng.
Mơ màng sức học muốn sang khó cầu.
Ngày nay người ở Lục châu,
Nghèo không thạc đời giải đầu như xưa.
Con dốt nát chờ đỗ thừa,
Vi nhà thốn thiếu con thua thiệt người.
Trẻ bảy tuổi dưới đời mười,
Nó làm chỉ có tẻ lời ở đầu.
Không cho học nó cũng cầu,
Ở nhà thông thả theo trâu đê bẻ.
Môt là theo kẻ đánh đê.
Hai là theo bọn cạt tẻ bãi cao.
Ba là theo lũ hung hào,
Đọc ngang đàng trước nẻo sau chơi bời.
Bốn là chạy bời khỏi mòi, [coi]
Chẳng kiên trường thường lẩn người chen

Cânthor. TÀI-TƯỚNG-LONG.

Sau sẽ tiếp theo)

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. - SAIGON

CÁCH LÀM BÁNH VÀ MỰC. - Dạy
nhiều môn rất khéo, bìa vẽ đẹp.

Giá	0 \$ 40
Tiền gửi	0 04

lich thì nhà hàng đó có lẽ biết tên chứ chẳng không ».

Tên Trinh-thâm nhỏ lại nói : « Như người con gái nó thiệt tên là Đê-si-La thì còn có thể kiểm-tìm, chớ nếu tên ấy là tên riêng ngoài, thì biết đâu mà hỏi »

Tả-Trị lại nói rằng : « Con cái đầu của người đàn-bà này thì mới làm sao mà tra cho được ».

Lúc ấy trong bọn mấy người đều lắc đầu mà nói rằng : « Thật là khó nghiệm ». Tả-Trị nói : « Ông già tôi thấy ngoài cửa mà ngoắt tôi đó, chắc là một bọn với người đàn-bà tôi nói thấy đứng trên cửa sổ ấy. Song người đàn-bà đó đã đi rồi, thì người kia biết đâu mà tìm ».

Mấy người đang bàn luận phân phân chưa nhứt định, xảy có một vị Lương-y và một người Y-sanh phụ-túng đến mà nghiệm tử-thì. Khi Tả-Trị nghiệm tử-thì rồi, bèn

đem cái đầu ấy ra mà coi, rồi nói rằng : « Người đàn-bà này trước chắc là bị sủng bần mà thác, khi thác rồi mới chặt cái đầu ra, mà người chặt cái đầu ấy, chẳng có học phép mổ-xẻ, nên coi đầu chặt ngang tầng lằm ».

Song khi chặt ra rồi, có dùng phép hóa học, chít thuốc vào, nên cái đầu ấy cũng đã lâu mà không hôi thúi ».

Tả-Trị hỏi : « Vậy chớ Tiên-sanh liệu sự chích thuốc cho đứng thúì mặt để dành đó là ý chi vậy ? ».

Ông Lương-y cười mà nói rằng : « Ấy là bần phạn quan Kinh-soát, chớ còn bần phạn tôi, thì coi cho biết cái nhơn do của sự chết sống tại nơi đâu mà thôi, chớ còn lẽ chi nữa chẳng phải phạn sự tôi dự biết ».

Quan Lương-y ấy nói như vậy, rồi bèn

từ-tạ biệt quan Kinh-soát và trong bọn mà về. Lúc đó đã bốn giờ, trời đã xế bóng. Quan Kinh-soát với Tả-Trị cùng hai người Trinh-thâm đều trở về sở tuần phòng, để hai tên lính tuần ở lại đó mà giữ tử-thì.

Khi về đến sở, quan Kinh-soát bèn hỏi lý lịch của Tả-Trị, người cứ việc thuật tự đầu đuôi từ khi làm Thơ-ký, nơi Bạch-phổ-lợi công-ty cho đến việc làm giàu ngày nay cho Tả-Trị, thì Tả-Trị ngó ngay mặt Tả-Trị mà cười, dường như là chẳng tin vậy, mới hỏi : « Ngủ vậy thì nay người đã làm ông nhà giàu rồi sao ? ». Đáp rằng : « Ông nói nhầm ; trong lúc tôi dự mưa đó với khi tôi làm giàu, cách không đầy hai giờ đồng hồ. Chẳng phải sức tôi làm chi mà được mau như vậy, song tôi có một ông chủ làm quan Tham-trưởng, có sự nghiệp rất lớn mà không con, nên khi tị-

NIÊM-DỊCH-BỊNH

(Lymphatisme)

Con tôi có hạch-dâm Glandes = dịch-nang). — Có một người kia có con mà hay kinh hãi, chẳng yên tâm, viết thơ mà xin ta luận đến bệnh niêm-dịch là bệnh thiên hạ đương thời nan vương mang.

Người ấy làm như vậy rất phải, vì bệnh niêm-dịch thiệt đáng sợ vào đám nhọt tại, hay làm khốn đốn cho thiên hạ trong đời vạn minh kỷ hoặc này, nhọt là trong mấy chỗ đó hội những người còn ấu xung như là gái tơ mới lớn lên thường hay vương mang bệnh ấy.

Ái ai thường cũng đã có thấy những gái tơ kia đầu cho thiệt là vạm vỡ mà vương mang đến bệnh ấy, thì phải ốm o gầy mòn, gió thổi phải ngã. Cái bệnh đó có nhiều khi nó làm cho con người mẩn mai, nước da trắng trắng hồng hồng, cặp con mắt coi dường như mờ mờ, da mông thấy đen gần xanh. Thấy có ốm mà cao, mình bắt mệt giùm cho người như vậy, cả mình còn da bọc xương, là mình hạt xương mai, mà bệnh chớ chẳng phải chời hời như mấy bệnh bện kia. Nhiều khi trí hóa thông minh sớm trở mà sự căng dăm nắn dặt chẳng có chút nào, rờ tay làm cái chi một chút đã mệt mỏi trong mình liệt nhược yếu đuối lắm. Những người ấy có phải là bệnh nhơn chăng ? Không phải. Tuy nói là bệnh niêm-dịch chớ chẳng phải thiệt là bệnh, ấy là

dầu chỉ trong mình gần muốn có bệnh, hồ cầm sợ, hoặc rủi ro chuyên chỉ một chút, bèn phải vương mang bệnh hoạn, nhứt là bệnh có nút trong phổi.

Dầu chỉ rằng trong mình muốn có bệnh thì khó giải nghĩa một chút, phải nói *khí huyết suy vì* thì hay hơn. Những mấy cái dịch-nang là tử nước tân-dịch trời sanh nó ra để nhử nước tân-dịch vào máu mà làm nhuần, trong con muốn có bệnh là vì mấy cái tử nước tân-dịch kèm phải cấp càng! Bởi ấy lẽ những đứa con nít náo mà trong mình muốn có bệnh thì hai bên cổ có nhiều hạch dâm, cũng có mucus sầy càng làm mủ.

Nói ít chớ tên cũng khá biệt nhiều.

Bởi dầu mà bệnh tân-dịch là ba con cổ cầu với bệnh *bạch-chứng* và bệnh *la-lịch* mà ra?

Bởi chuyên bầm thọ, tiên-nhơn truyền mà ra, song lẽ cũng phải nói bởi lỗi mình thất đường an tu-ng cực khổ, không chừng không đổi, đêm ngày cứ làm bận với cái gói hoài, hoặc ở an nơi trược khí.... Đã rồi kể kinh kỷ khởi phát, hoặc lúc đây mây đang xung, hoặc bị cảm mạo phong sương, hoặc mang đến cực nhức, hoặc trúng thược, hoặc no hơi, thì bệnh liền phát, ngũ tạng lục phủ hỗn loạn.

Muốn trị bệnh này cũng chẳng khó chi, và bệnh niêm-dịch sanh ra là bởi tinh thần hao kém, khí huyết suy vì, muốn chữa cho lành thì phải bỏ đường tu tâm, bỏ đường khí huyết, tức thì chứng bệnh diêm thuyên, lần lần khỏe mạnh.

Luân như vậy chưa cho là sát lý.

Nhiều người trông bề an cho nhiều thì mau lại sức, đồng cho con nít an cho đến ới mới nghe, mà chẳng biết rằng lẽ dịch-nang kèm thì lý-vị suy, nếu an vào cho nhiều thì phải sauh khốn, trúng thược no hơi, ầu tả, vẩn vẩn.

Hay hơn là kiếm chỗ trống trải mà tập rèn gân cốt hoặc đi tắm biển, hoặc vào vườn ruộng tá túc, sự ấy dầu sang hèn đều làm đáng *cự*.

Song người có con hay kinh hãi hồi này đó sẽ vẫn nan ta rằng: *vậy chớ sao ông không chỉ dùng đến thuốc Globéol là thuốc rất hiệu cho những gái tơ trong lúc nó đương dậy mây?*

Đồ chừ-tôn muốn bỏ đường tinh thần khí huyết, thì sẵn có thứ thuốc **Globéol** đây. Thuốc **Globéol** là sự sống đông băng lại, là sự mẫn đạt cường thành, là sức mạnh gói từ loạn. Nếu khí huyết kém suy thì nhờ thuốc **Globéol** mà hưng vượng, theo lẽ tự nhiên, chẳng khác chút nào.

Nếu dịch-nang hao kém, thì nhờ nó mà đơm nhuần.

Tóm lại một đềm thuốc **Globéol** rất nên thân hiệu.

Bởi người có con hay kinh khủng kia, hằng thiệt nhờ thuốc **Globéol** mà khí huyết thanh vượng, con bệnh hồi xuân.

Có trữ tại tiệm Holbé và Renoux, đường Catinat, Saigon, và tiệm Solirène, tại Chợ Lớn có bán.

lần có duy-ngôn giao cơ nghiệp lại cho tôi bảo-thủ, quan Notaire mới mời tôi đến mà nhận lãnh, tôi đi về ngang đó mả mưa ghé đụt, mới nghe việc như vậy, song tôi còn ở ngụ nơi nhà người thân-thích của tôi nơi đường Oai-sĩ-ma-luân.

Tý-Trị cứ theo lời của Tá-Trị mà lấy khai, rồi lại nói với Tá-Trị rằng: « Nếu lúc nào có việc cần dùng thì tôi sẽ đến đó mà kiếm Túc-hạ, như Túc-hạ có việc đi đâu thì hãy nói với người ở nhà cho biết chỗ, đừng để mà kiếm ».

Khi dặn-dò xong rồi, Tý-Trị đánh giấy thép nói về cho chánh sở công cuộc hay, có chuyện như vậy, đặt chánh-sở thông tin cho người Trinh-thăm-trụ tại Paris là Sĩ-liệt-Quần đó năm ba ngày, có lẽ cũng tế mỗi một ít chớ chẳng không.

Hai người nói vừa dứt lời, kể tên Trinh-

thăm nhờ, đem lại một cái gói mà nói rằng: « Cái áo-ngũ của người đàn-bà khi này đây, tôi coi lại thì nơi vạt sau có vậy một bết máu; lấy đó mà suy, thì người đàn-bà nó, dầu chẳng phải đồng lứa với đứa hung đồ khiêng cái tử thi ấy mà đem vào nhà bếp, thì cũng làm việc chi quan hệ với cái tử thi, nên mới vậy máu như vậy. Trong hai lẽ ấy cũng phải một lẽ, song chưa nhứt định được.

Vả lại người đàn-bà nó trong khi lật-dật đi chưa kịp tỉnh, nên có một đềm dễ cho chúng ta hỏi phang ra mới được, là vì trong cái áo này hiệu tiệm may là hiệu Liệp-phân ở tại Paris, tiệm may hiệu ấy là một tiệm lớn thứ nhứt tại đó, mà cái áo này là một cái thứ áo lót mồ-hôi và để đựng mạt trong khi ngủ, giá không mấy đồng, mà cũng đặt cho tiệm ấy may, thì đủ

biết, người nó là người giàu sang lắm, nên mới dùng đến như vậy, để chờ Sĩ-liệt-Quần về đây, sẽ cùng người bàn nghị ».

Tá-Trị nghe nói đã dứt lời, và đã gần tới nên đứng dậy muốn từ biệt mà về, kể ba tên lính tuần đặc đến một người vào đó mà áo quần rách rưới đi ngã lên ngã xuống, hỏi lại thì ba tên lính nói người ấy ở đâu không biết, bị uống rượu say té nằm ngoài đường, nên bắt đem về mà đem.

Tá-Trị thấy vậy bèn bước lại coi chơi; ngờ đầu người ấy là người nơi trước nhà chớ ăn-mạng, đưa tay ngoắt mà ra đầu trước đó, song coi bộ say dữ lắm, không nói năng chi được, nên Tá-Trị có ý mừng thầm rằng: « Nếu bắt được người này thì sẽ tế mỗi mang ra được ».

(Sau sẽ tiếp theo)

THƯƠNG TRƯỜNG

Giá lúa 15 ngày rày (từ ngày 29 août 1912 tới 12 septembre 1912) sụt hoải, vì không có ngoại quốc mua. Những giá cả ta biên sau đây cũng cho là chắc chắn.

Vì lúa trong lục châu chở đến không bao nhiêu thì giá chợ lại cầm cự. Lúa sớm cấy rồi, lúa mùa đang cấy. Coi voi tốt. Giá lúa phỏng định bán qua tháng octobre và novembre.

	VĨNH LONG - GÒ CÔNG trơn	BAT XAU
Lúa : tạ 45, lục thất cửu ngũ, chở đến nhà máy.	4\$05	4\$25
Gạo lức : xay máy, tạ 40, lục linh thất, kể về bao, chở 9 phần rưỡi gạo nam lai lúa, thăng xuống tàu, chưa tinh thuốc xuất cảng.	5.55	"
	5.35	"
Gạo trắng : y một cách, hạng nhì.	5.85	"
Tấm : số 2 Saigon.	5.50	"
Bột gạo trắng.	2.05	"

TIÊU (Poivres) Exportations de la quinzaine (từ ngày 29 août 1912 tới ngày 12 septembre 1912)

Kể từ lần chót đến nay xuất cảng tính từ tònò 1000 kilos

	TRẮNG	ĐEN	CỘNG
Chở đi Hongkong		3.750	3.750
" Havre	1.598	165.840	167.438
" Bordeaux		12.750	12.036
"		"	"
"		"	"
"		"	"
Tổng cong xuất cảng từ 29 août tới 12 septembre 1912	1.598	181.626	183.224
" từ 1 ^{er} janvier tới 9 août 1912	155.752	1.850.755	2.006.507
" từ 1 ^{er} janvier tới 12 septembre 1912	157.350	2.032.381	2.189.731
Sóng lúc năm 1911	529.851	249.411	3.021.295

GẠO (Riz) Exportations de la quinzaine (từ ngày 29 août 1912 tới ngày 12 septembre 1912)

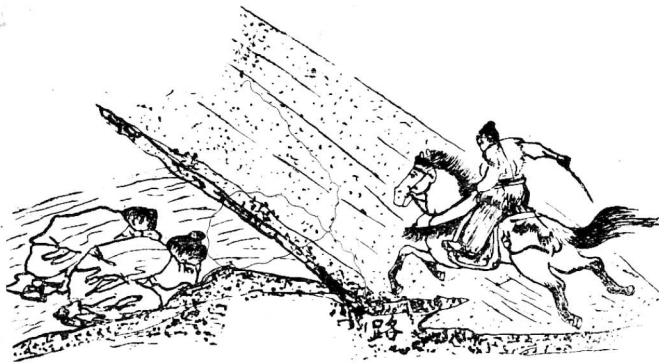
	GẠO LỨC	TRẮNG	LÚA VỎ	CẨM	BỘT	CỘNG
Chở đi France		1.192	"	822	226	1.014
" Singapore		727	"	"	"	953
" Hongkong		241	"	178	1.541	960
"		"	"	"	"	"
"		"	"	"	"	"
Cong xuất cảng từ 29 août tới 12 septembre 1912	"	2.160	"	1.000	1.767	4.927
" từ 1 ^{er} janvier tới 29 août 1912	18.836	364.673	8.795	22.607	66.401	481.312
" từ 1 ^{er} janvier tới 12 septembre 1912	18.836	366.833	8.795	23.607	68.168	486.239
Sóng lúc năm 1911	38.783	431.491	25.153	25.485	58.700	585.612

Xuất cảng lúa gạo trong 15 ngày này	Gạo trắng	\$ 208.494	"
	Gạo lức	"	"
	Lúa	"	"
	Tấm	90.750	"
	Bột	59.769	"
		359.013	"

QUAN HÌNH BIÊN VINH

(Xem hình mà biên câu hát chèo trống)

RÉBUS



Bài số 23. — Xuất tặc-diều nhưt cũ.

BÀI ĐỐ N° 2 *Problème*



Đề cái vòng ngoài những cây đen ấy y hien, không cho đồng tới, duy phải sửa nam cái cây trắng ở trong ruột đó thể nào tuy y, miệng là chìa cái hình ấy ra cho dạng lam ba phần đều nhau thì trúng.

Giải bài số 21.

GIẢI BÀI SỐ 21. — Nhớ lời lập một âm, máy, khiến người than thục rước thầy Giáo dục. Đến nơi của đồng giải then, rêu trùn lấp ngách, cõ lên mái nhà.
Biên trang : M. Tú D. et R. Baclieu

Bài *Ái* trộn trong số 240 như vậy :
Chiều quân bảo tị-bà quả quan thơ.

Phong trần chạnh túi phan hồng nhan,
Nhắm mắt dựa chơn lúc quả quan.
Tay ngọc gương nung giấy bán nguyệt,
Gột sen lùn bước dặm trùng san.

Nam cung nhớ Hên sáu vương ngon,
Mây khùng cảm Hồ bira cháy gan
Chín-bệ những đầu an gối biền,
Ngân thu tiết gãi tạc lụa vàng.

Biên trang :

MM. Từ-Bật, Gò công.
Võ-van-Nhuận, Sadéc.

MM.

NHÀN ĐÀM

(Contes amusants)

Học trò lanh. — Tên học trò kia sáng ra vào trường bèn dùng giấy khoan tay mà hỏi thầy nó rằng:

— Bầm thầy, chàng biết có khi nào mình phải bị phạt về sự mình chẳng có làm hay không?

— Thầy giáo nghe vậy bèn vội-vả trả lời rằng:

— Cái thằng sao đại thi thời đã, những việc mình chẳng có làm mà bị phạt cái gì?

— Dạ, vậy tôi xin bầm trước với thầy rằng: bửa nay tôi không có làm bài.



Dùng kiến hiển-vi mà tìm những tế vi chỉ trùng trong mỗi giọt nước.

Woulte d'eau vue au microscope



Người nào mà mang bệnh lao, chết chừng hai ngày thì nước ở trong phổi có những tế vi chỉ trùng như thấy trên đây.

Tổng đước thuốc hươn Goudron Guyot thì mới hết bệnh lao cho.

Cách 30 năm nay có ông Guyot là người bảo chế thuốc có danh tại thành Paris làm cho dầu hắc hòa với nước dạng. Bởi đó cho nên ngày nay, mỗi nhà bán thuốc đều có trữ thuốc này kêu là **Goudron Guyot** ấy là một thứ dầu hắc có đặc. Hễ khi nào muốn uống thì phải hòa nó với nước thì nước trở nên trong và lành nghiệm vô cùng.

Biên sau đây

vội tốt.

AI XAU

1825

thực 1912)

CONG

3.750

167.438

12.036

183.221

2.006.507

2.189.731

3.021.295

re 1912)

CONG

1.014

953

960

4.927

481.312

486.239

585.612

08.494

»

»

»

»

»

»

»

»

»

»

»

Mà mỗi khi muốn hòa thì phải dùng 1 hay là 2 muỗng nhỏ thuốc ấy đổ vào 1 ly hoặc nước hoặc 1 thứ rượu nào mà thường dùng trong khi ăn cơm cũng đặng.

Thuốc này khi nào ăn cơm thì uống, nên uống luôn luôn đừng có nghỉ thì chẳng bao lâu sẽ lành bệnh không sai: đầu sỏ mũi, đầu ho tức ngực tở nào uống nó vào cũng phá hết, khi nào mang bệnh lao đúng nó thì hay lắm, vì nó có tính làm cho mấy mực trong phổi hết cương và giết tuyệt tế vi chỉ trung, chẳng hề khi nào sanh sản nữa được. Ấy là việc thiệt.

Mỗi khi muốn mua thì phải coi chừng kẻ họ đem các món khác đó giả mà bán cho mình. Như có đau bệnh ho, như đau sỏ mũi, mà nhất là bệnh lao thì hãy về nhà bán thuốc mà nài mua thứ **Goudron Guyot** thiệt mà dùng.

Thuốc này làm bằng hải-tông-tính-ha mọc tại xứ Norvège, bảo chế theo cách ông Guyot là người bày ra thuốc này, cho nên không có thuốc nào mà thân nghiệm hơn nữa.

Muốn cho khỏi làm lạc, thì phải coi chừng cái nhãn hiệu thứ nào thiệt, thì có tên ông Guyot in bằng chữ lớn; còn cái ký tên ông thì có ba màu: tím, xanh, đỏ mà xéo và có chi hiệu: **Maison Frères, 19, rue Jacob, Paris.** Ông thuốc này rẻ tiền mỗi ngày tốn chừng bốn chiem mà lại lành bệnh nữa.

Phải nhớ: Người nào uống thuốc nước **Goudron Guyot** không đặng thì mua thuốc học **Capsules Guyot** mà uống, thuốc này làm bằng tính ha của cây Hải-tông ở nước Norvège. Mỗi bữa ăn cơm uống 3 học, thì sẽ được mạnh giỏi luôn.

Khi gần ăn cơm, hoặc đang khi ăn mà uống nó vào, thì nó tiêu hóa với đồ ăn dễ làm, và nó làm cho bao-tử khỏe-khoản và làm cho ngũ tạng lực phủ thơm tho.

Thuốc học **Capsules Guyot** màu trắng, còn ký tên ông Guyot trên mỗi học là mực đen.

Có trữ tại tiệm Holbé và Renoux, đường Catinat Sài Gòn và tiệm Solirène tại Chợ Lớn có bán.

THƠ TÍN VĂNG LAI
(Petites correspondances)

M. Lung Mốcay. — Có gửi vài câu tục-ngữ và câu hát mà xin sửa lại hoặc giải nghĩa thì ta xin giải và sửa như sau đây :

1° Lát dặt như ma vác ông vải. Sửa lại: *xa vôi ông vải.*

2° Cú nói có nọ nói không. *Cú với vợ là chìm đồng loại. Câu này có ý nói: tuy là đồng dao mà không thuận nhau.*

3° Tôi mà ma sưng (phải) nói tôi ma, mà sưng, nghĩa là: *chị em rầy lộn nhau, dành lộn nhau, nếu có đứa nhui đời một đến mẹ, thì gò má phải sưng rồi* = chừng đàng kiện đã ráo tui.

1° Thấy lay, chày cần cõ là ách giữa dang mang qua cõ.

M. Trần-minh-Chân Lóc trí. — Trong bản dạy tròn bét sửa cho trẻ nhỏ uống doan chốt in lộn; cách nhau 3 giờ, không phải nam giờ (nhứt-trình số 239). Rất cảm ơn Tác-ha chỉ giáo. Song khi coi đến chỗ phân giờ nơi dưới thì ai cũng hiểu rằng in sai.

Còn về việc hai muỗng vung ấy là cho đứa có sức mạnh, và lại nói chung cho cả chúng, có giờ, có khác, chớ hề con nít ăn no rồi ai đi ép làm chi. Mỗi đứa bầm tho khác nhau, phần cha mẹ phải do theo cuộc mà chế biến chớ!

— Còn về nhứt-thư thì bồng tối mặt trắng ăn mặt dặt một phần một chỗ, hoặc tron, hoặc chằng tron, y như lời Tác-ha luận chẳng sai.

Tam vị hương-chức Tổng Phong-thanh-Thương láng Tân-thanh Long-xuyên.

Bản-quan có được số bà-mụ của chu-vị gởi lên, rất cảm ơn, và bừ sẽ gởi sách.

M. Long, Thanh-phủ Bentre. — Có được thơ gởi số Hương-chức Hội-tế, cảm ơn Tác-ha.

M. Nguyễn-trung-Doãn. Xin coi điều lệ ngoài bia báo-chương với bản-danh.

M. Hồ-nhứt-Tân Long-xuyên. Coi điều lệ và bản-danh sau Báo-chương.

QUAN TỰ DẠNG PHÁP
(Graphologie)

Mademoiselle N. T. L. Tânan. — Tánh tính thuần hậu, nữ công nữ hạnh đủ đều. Song qui-nương có tánh hay hôn mê và ít chịu chơi với người nhiều chuyện. Thuận thảo cùng đệ huynh, vui vầy với em cháu. Phải rằng học thêm sau sẽ được thông sang, không sang cũng là phú-túc.

Mademoiselle Marie-Anne Tânan. — Sao tưởng chữ của cô giống tưởng chữ của cô N. T. L... quá vậy? Phải cho chọn tính mới đoán được.

M. Long 11 rue du Colon Hanoi. — Tánh tính cương trực, cứ chỉ phân minh. Hay vụ việc quân khai dân trí, thường mến xa-hội Duy-tân. Song phải học thêm cho nhiều thì sẽ khá lắm vì mạng hảo tâm hảo phát đạt vinh huê lão.

M. Đồng-Khối, Long-mỹ. — Tánh tính bat nhượ hay chịu theo tánh xác thịt với huynh đệ, hòa cùng bằng hữu khi vầy khi khác. Song nhờ có mở mang chút đỉnh nên cũng lần lần theo dõi kẻ hiền lương.

M. Ng. Quảng Vinh-hội Bả-liêu. — Tánh tính sơ lốt. Tuy lòng muốn hưởng phú nam-minh mà sức học không đủ, và lại tánh hay không sợ hổ, nên lâu nên được. Phải thương cái nhơn-phẩm chớ khà vò củi ra chào thì có ngay phát tích. Bàng bốt vãi đồ tiền mua báo mà xem.

Bản quan lấy làm cảm ơn chu-vị kể ra sau này, vì có lòng tốt gởi mandat bạc đến trả tiền mua nhứt-trình cho Bản-quan; ấy là sự giúp cho Bản-quan mà lo điều kiện nhơn mớ mang cuộc văn minh.

Số phát điện tiền	Số mandat
166 B. P. N. Baclan	mandat 5 S. 312 280
612 N. T. P. Mỹtho	— 1 75 339 377
75 N. B. T. Bả-liêu	— 5 00 341 056
635 P. D. H. Cai-bê	học mướn 5 00 "
17 H. D. T. Thái-nguyên	mandat 1 75 39 101
174 N. T. P. Bentre	1 00 342 296
686 H. Bả-chợ-gia	5 00 343 201
280 L. K. D. Cap. St-J.	học mướn 5 00 "
320 N. V. N. Cantho	mandat 5 00 344 890
81 T. T. D. Hưng-yên	— 5 31 663
18 N. V. N. Thanh-lóa	— 5 37 946
19 K. T. L. id	— 5 37 947
17 H. V. T. id	— 3 37 948
814 N. T. S. Saigon	học mướn 5 "
815 N. H. C. id	mandat 5 337 268
733 L. D. T. Sadec	} par L. 12 340 480
751 T. V. C. id	
755 L. V. C.	

HỢT CAOUTCHOUC
HÉVÉAS

TẠI VƯỜN ÔNG BELLAND
CÂY TRỒNG ĐẶNG TỪ 10 NAM ĐẾN 13 NAM

BÁN 6 ĐỒNG BẠC MỘT NGÀN HỘT

Sẵn sàng gởi liền đặng
Viết thơ hay là đến tại **Gia-Định,**
nhà ông **CHESNAY**

olon Hanot. —
phần mình. Hay
trường miền xa-hội
cho nhiều thì sẽ
cho phát đạt vinh

g. — Thanh tỉnh
nhân xác thịt với
khí vậy khí khác,
t định nên cũng
ng.

Bàclieu. — Thanh
trường mũi vau-
v, và lại lành hay
ng. Phải thường
ra chào thì có
để tiền mua báo

kể ra sau này, vì có
tiền mua nhật-trình
bên quán mà lo đều

Số măng	342 280
đạt 58	342 280
1.75	342 377
5.00	342 056
mức 5.00	
đạt 1.75	39 101
1.00	342 296
5.00	343 201
mức 5.00	
đạt 5.00	344 890
	31 603
	37 946
	37 947
	37 948
mức 5	337 268
đạt 12	340 180

CHOUIC
ELLAND
M ĐẾN 13 NAM
NGÂN HỘT
dạng
Gia-Dịnh,
WAY

XE LỬA ĐÔNG-DƯƠNG

ĐƯỜNG SÀI-GÒN ĐI MỸ-THO. VỀ VIỆC BỘ HÀNH. — Kể từ ngày 16 Juillet 1912

GIÁ TIỀN CHỖ NGỒI từ Sài-gòn đi các nhà gửi kể ra sau đây	Hạng		Số THƯỚC THỂ	MIA GIẤY	XE CHAY THƯỜNG MỖI NGÀY		
	Hạng nhất	Hạng nhì			số 1	số 2	số 3
	nhất	nhì			giờ	giờ	giờ
0.827	0.810	6	Mytho	giờ	giờ	giờ	
0.41	0.26	9	Phulam	giờ	giờ	giờ	
0.59	0.38	13	Anlac	giờ	giờ	giờ	
0.77	0.39	17	Binhdien	giờ	giờ	giờ	
0.99	0.61	22	Binhchanh	giờ	giờ	giờ	
1.22	0.77	27	Goden	giờ	giờ	giờ	
1.14	0.93	32	Benluc	giờ	giờ	giờ	
1.76	1.13	39	Binhbanh	giờ	giờ	giờ	
2.12	1.36	47	Tanan	giờ	giờ	giờ	
2.43	1.57	51	Tanhuong	giờ	giờ	giờ	
2.68	1.71	59	Tanhiep	giờ	giờ	giờ	
2.79	1.80	62	Luongphu	giờ	giờ	giờ	
3.02	1.91	68	Trungluong	giờ	giờ	giờ	
3.20	2.06	71	Mytho	giờ	giờ	giờ	

LỢI BAO
Những chuyến xe cho hàng và bộ hành số 11, 12, 13, và 14 không có phòng hàng, nhất, có phòng hàng nhỏ và phòng hàng lớn mà thôi.
Những chuyến xe bộ hành số 1, 2 và 4 không có giường, hai nơi nhà giấy An-lac.
Tháp phân chỉ bộ 400 0 0 0. Khi nào giá bạc từ 2 quan, 21 000, 60 1 1 80 quan 20 11 80.
Tháp phân chỉ bộ (20 0 0 0). Khi nào giá bạc từ 1 quan 80 1 1 80, 60 1 1 80 quan 0 1 0 0.
Tháp phân chỉ bộ 40 0 0 0. Khi nào giá bạc từ 2 quan 20 2 1 50, 60 2 2 00 quan 85 12 1 85.
Tháp phân chỉ bộ 200 0 0 0. Khi nào giá bạc từ 2 quan 85 2 1 85, 60 3 3 00 quan 30 3 1 30.

SERVICE DES MESSAGERIES FLUVIALES DE COCHINCHINE

Hãng Tàu Lục-tính

Đường Bangkok	
Tàu <i>Donai</i> chạy 21 septembre, 3 giờ chiều	
Đường Cao-man	
Tàu <i>Attalo</i> chạy 21 Septembre, 9 giờ tối	
" <i>Battambang</i> chạy 26 " 9 " "	
" <i>Mekong</i> chạy 28 " 9 " "	
Đường Lục-tính	
Tàu <i>Hainan</i> chạy 23 Septembre, 9 giờ tối	
" <i>Monhot</i> chạy 25 " 9 " "	
" <i>F. Garnier</i> chạy 27 " 9 " "	
Đường Battambang & Angkor	
Tàu <i>Battambang</i> chạy 26 Septembre, 9 giờ tối	

Đường Lào	
Tàu <i>Attalo</i> chạy 21 Septembre, 9 giờ tối	
" <i>Mekong</i> chạy 28 " 9 " "	
Đường Cap & Baria	
Tàu <i>Khmer</i> 22 Septembre 6 giờ tối	Som
" " 23 " 9 " "	"
" " 24 " 8 " "	"
" " 26 " 8 " "	"
" " 27 " 9 " "	"
" " 28 " 12 giờ	"
Đường Tây-ninh	
Tàu <i>Namky</i> chạy 26 Septembre, 8 giờ tối	
Saigon, le 21 septembre 1912	
P. le Directeur de l'Exploitation.	
MARGUERITE.	

BANQUE DES VALEURS

Phân-hùn cổ ngân hàng

Tổng-lý mỹ-danh H. M. STOLL
Đường mé sông QUAI FRANCIS-GARNIER,
môn bài số 10, Saigon

Chư-tôn có lẽ chưa rõ chữ *khôn-cổ* nghĩa là gì, ra làm sao, và *phân-hung* cùng *trái-khôn* là gì? Có lẽ chư-tôn cũng không hiểu mấy hàng hùn hiệp buôn bán bấy nhiêu thứ giấy khoán-cổ ra làm sao?
 Chư-tôn có lẽ không rõ rằng bạc của chư-tôn tiền tấn chất lót được 100 \$, 200 \$ hoặc 300 \$ đủ mà làm cho chư-tôn đăng hùn vào các hàng Langsa, như là Hàng tàu đo chạy biển, Hàng tàu đo chạy sông, Hàng đất ruộng Đông-duong, Hàng nước và đèn khí, Hàng lập vườn Suzannah, Xa-trach, Hàng cầm-cổ nhà đất văn vắn. Và cũng đủ làm cho chư-tôn hùn lớn vậy.
 Ấy vậy Hàng-bạc hiệu **Banque des Valeurs** sẽ trợ lực cùng chư-tôn mà cất nghĩa rõ ràng cho chư-tôn hiểu. Hễ ngày nào chư-tôn đã hiểu cách hùn hiệp rồi thì Hàng-bạc ấy sẽ giúp chỉ chỗ chư-tôn hùn, và sẽ coi chừng các việc cho khỏi thất bại thì hải cho chư-tôn.

Lâu nay chư-tôn cũng đã nhiều khi nghe người ta muốn lập cách chánh-trị tương-y tương-y. Ấy vậy có sự chỉ làm cho người Langsa cùng người Annam tương-y tương-y nhau cho bằng sự hùn hiệp mà thâu lợi quyền cho nhau trong Lục-châu này.

NHÀ IN ÔNG F.-H. SCHNEIDER
 7, Boulevard Norodom. - SAIGON

Đã các **KIỀU CHỦ** có **THỢ KHẮC CHỦ**
 vẽ đá khêu, và **THỢ VẪM TÀI**; dễ in sách, thơ, cũng thiệp văn vắn. Kiểu cách nào đều làm được hết

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
 7, Boulevard Norodom. - SAIGON

NỮ-TẮC, ông P. Trương-vinh-Ky in lại rồi.
 Sách để dạy đơn bà con gái. Ai cũng biết danh tiếng ông đốc. Hãy mua mà coi thì rõ.

Giá 0 \$ 25
 Tiền gởi 0 04

STOCK	NAM	CAPITAL NOMINAL	CAPITAL APPELE	NOMBRE	VỐN	DERNIER DIVIDENDE	COURS
HÀNG SÀO CỔ BÀN	nhỏ	Vốn định hùn	Vốn đã thâu vào	ĐIỀU KIỆN SỐ PHẦN HỖN	hùn	mỗi HỖN	GIẤY BÀN
	lớn				mỗi HỖN	chưa lần chốt được	
Tại Saigon giá cả tờ giấy hùn hiệp nội Đông-duong (21 septembre 1912)							
Societe Agricole de Suzannah	1907 1909 1910	150 000 \$ 150 000 " hùn 265 000 " hùn	Piastres 300 000 " 265 000 " 200 000	3 000 2 450 1 000	Piastres 100 " 100 " 100		\$ 200 - Ventes " 200 " 192
Societe des Plantations d'Heveas de Xa-trach	1909 1910	35 000 " obligations 1 000 000	Francs 2 300 000 " 1 500 000	19 250 23 000	Francs 100 " 100		Fr. 150 125 - Acheteurs
Societe des Plantations d'Anloc	1911	1 000 000	1 500 000	20 000	Francs 100		100 - Ventes
Societe des Caoutchoucs de l'Indochine	1910	3 000 000	1 500 000	1 250	Piastres 100		\$ 100 - Nominal 54 - Ventes
Cie Caoutchoutiere de Gia-nhan	1910	126 450	94 031	2 529	Piastres 100		50
Societe generale des Heveas du Donai	1910	1 000 000	750 000	1 400	Francs 500		Fr. 120 - Nominal
Societe Immobiliere de l'Indochine	1899 1900 1903	300 000 700 000 1 000 000	Francs 1 000 000 " 750 000	600 1 400 2 000	(1.500 Ex. C. 13) " 500 375p.)	frs. 40 94 pour 1911 frs. 25 94	Fr. 600 - Acheteurs
Rizerie Orient	1891	Piastres 100 000	Piastres 100 000	800	Piastres 500	12 - pour premier exercice Closant au 30 6 11	615 - Ventes Act. ord. Piastres Ex. C. 11 600 Nominal
Rizerie Union					Amorties	"	Ex. C. 8
Societe Commerciale française de l'Indochine	1884	Piastres 225 000	Đã thối vốn lại rồi	225	850 payé	200 piastres	Act. de jouissance 2 100 piastres Nominal
Bauzy et Ville	1908	Francs 500 000	Francs 500 000	5 000	1 100 Ex. C. 5	25 frs. pour 1911	Marseille Fr. 2 50 - Saigon, les 15 ventes.
Rizeries Indo-chinoises Haiphong							
Societe d'oxygene et acetylene d'EXL-Orient	1910	1 000 000	475 000	2 000	Francs 500	5 - pour premier exercice	
La Bienhoa Industrielle et Forestiere	1908	500 000	500 000	1 000	" 500	30 frs. pour 1911	
Societe de Publicité et d'Affichage	1910	2 500 000 obligations	1 250 000	20 000	" 100	Premiere annue	Fr. 120 - Nominal
	1911	30 000	Piastres 30 000	2 500	\$ 100	8 0 0 pour 1911	\$ 100
				300	10 100 Ex. C. 21	5 0 0 p. 6 mois 1912	95 - Ventes
Tại Paris giá cả tờ giấy hùn hiệp nội Đông-duong 24-25 août 1912							
Cie Tramways Indochine					1.500 Ex. C. 22	43 50 fr. pour 1911	Francs 800
Societe des Eaux et Electricité de l'Indochine					" 500 " 20	"	" 1 000 -
Messageries fluviales de Cochinchine					" 100 " 17	"	" 305 -
Banque de l'Indochine					" 500 - 125 p.	"	" 1 507 -
Charbonnages du Tonkin					" 250 Ex. C. 22	"	" 1 685
Messageries Maritimes					" 250 " 3	"	" 150
Chargeurs réunis					" 500 " 62	"	" 689
Union commerciale indochinoise					" 500 nouv.	"	" 325 50
Distilleries de l'Indochine					Part (C. 1 att.)	"	" 23 50 -
Societe Indochinoise d'Electricité					" 500 Ex. C. 25	45 fr. pour 1911	" 791 -
Societe des Ciments Portland de l'Indochine					" 500 " 9	15 " "	" 775 -
					" 500 " 9	50 " "	" 1 045 -
Cie de Commerce et de Navigation E.-O.					Part " 7	9 25 " "	" 185 -
					" 250 " 4	20 " "	" 293 -

LEURS
 (ng)
. STOLL
SIS-GARNIER,
ON

nghĩa là gì, ra
 hân là gì? có lẽ
 hân hiệp buôn
 làm sao?
 của chú-tôn tiền
 300 \$ đủ mà làm
 Langsa, như là
 chay sống, Hằng
 à đến khi, Hằng
 cở-m-có nhà đất
 n hân lớn vậy.
 s Valeurs sẽ trơ
 ảng cho chú-tôn
 ạch hân hiệp rồi
 ắc cho chú-tôn
 ời thất phát thiệt
 i nghe người ta
 ong-v. Ấy vậy có
 g người Annam
 ư hân hiệp mà
 ầu này.

COURS	
CÀ LỘP	
200. Vendeurs	
32	—
200	—
150	—
125	—
Acheleurs	
100	—
100	—
50	—
Vendeurs	
600	—
Acheleurs	
615	—
Ventes	
ord. Piastres	
11.600	Nominal
C. 8	—
de jouissance	
piastres Nominal	
ville Fr. 2.00 —	
in. Tax de vignette.	
120	Nominal
5	Ventes
es 800	
1.000	—
305	—
1.507	—
1.685	—
130	—
689	—
325.50	—
23.50	—
791	—
775	—
1.045	—
185	—
203	—

TRÌNH

CÙNG CHÚ-VỊ HÚT THUỐC ĐIỀU ĐẲNG TƯƠNG:

TABAC DU GLOBE --- CIGARETTES DU GLOBE

(THUỐC GÓI CÀ-LỘP) (THUỐC ĐIỀU CÀ-LỘP)

Vị nào biết xài thuốc hút đều ưa dùng thứ thuốc **CÀ-LỘP** làm vì: một là giá rẻ lắm, hai là mùi ngon. Hàng thuốc **CÀ-LỘP** dùng nhiều tay bác-sĩ thạo nghề dọn thuốc mà chọn lựa những lá thuốc nhứt hảo hạng hơn hết mà làm ra. Cách dọn thuốc kĩ-càng như vậy thì mùi nó dịu ngọt, không ngạt cổ, chẳng phạt tì và lại làm cho miệng lưỡi được **THƠM THO, IM-MÁT**. Bởi thuốc này tinh anh và tuyền soạn lắm nên mới được như vậy.

THUỐC GLOBE (Cà-lốp) này, vì tánh tinh hảo, thiệt là một **VỊ-DIẾT-TRÙNG** quý lạ, nó tảo trừ các con trùng tễ-vi trong miệng mình. Hễ dùng nó thường cũng như mình để phòng các bệnh hoạn vậy. Chuyện này chú vị ưa dùng thuốc điều đều hiểu rõ từ ngày **THUỐC GLOBE** (Cà-lốp) tràn qua Đông-dương đến nay đã hơn hai chục năm dư rồi.

HÃY HỒI MÀ MUA ĐAU ĐAU CŨNG CÓ:

THUỐC GÓI GLOBE (Cà-lốp) và **THUỐC ĐIỀU GLOBE** (Cà-lốp).

Phàm bán thuốc rời hay là thuốc vắn thì phải dùng giấy mà gói bao. Vậy nếu những bao ấy mà huê dạng mốc tiến thì tự nhiên cái ruột trong phải là thứ rẻ đặng có thừa trừ cho vừa cái giá.

Thuốc ta đây bao rất đơn sơ, chẳng tôn mây đồng, cho nên ta có thể mà chọn thứ thượng hạng.

Cách bao gói đơn sơ của ta đây làm cho ta bán đặng thuốc tốt chứ không phải bán giấy hay là bán hình chi.

DENIS FRÈRES

Bordeaux, Saigon, Haiphong, Hanoi.

ĐẠI DIỆN CÀ ĐÔNG-DƯƠNG.

TIỆM KHẮC CON DẤU

Kinh-trình từng chữ cái và: Tôi có lắp
tiêm khắc CON DẤU bằng đồng cùng các loại
kim-khí khác. Chữ qui vị ai muốn dùng kiểu
nào, tôi lo t sự làm cho sủa y. Xin chú ý
bấy trợ lực cho việc buôn bán được lâu dài
thành lợi, thì rất đ ơn v cùng.

H. TANG-PHA, Graveur Tonkinois, đường
Espagne, môn bài số 51, Saigòn.

Gravure artistique et commerciale, plaques,
cartels, chiffres en tous genres.

PRIX MODÉRÉS

TIỆM MAY ANNAM

Tại đường Boulevard Charner, môn bài 173,
đầu đường Kinh-lấp, trước đình Xã-tây Saigòn.
Tiệm này may và sửa đủ các thứ Tây Nam
y-phục.

Cách cắt may theo kiểu khéo kim thời hoặc
thích dụng, lại đường chỉ mũi kim kỹ càng chắc
chắn và tinh giá nh hơn các chỗ khác.

Xin qui vị trường tinh đồng bang, đời gót ngọc
tới tiệm tôi mà xem cho biết!

Giá đã rẻ mà lại may khéo!

Nay kính

PHAM-QUANG-TAM

SÁCH BÁN

Tại nhà in của

M. SCHNEIDER

Sách dạy nấu ăn tiếng
Langsa mỗi cuốn 2\$00.

Romans đủ thứ từ 0 f. 90
tới 3 f. 50.

Có bán giấy, mực, viết
chì, ngòi viết, thước,
gomme, cùng các đồ
dùng cho học trò các
trường.

AI muốn mua thì gọi thợ
lên ta sẽ gọi đến nhà thợ
thủ phải đóng bạc trước mà
lãnh đồ (contre rembourse-
ment).

HAI MƯƠI NĂM DANH TIẾNG!!!

TRƯỜNG SANH

VẠN BỊNH HỒI XUÂN

PHÂN NHƯỢC VI CƯỜNG

NHỜ BỒI THUỐC RƯỢU

HIỆC

ELIXIR GODINEAU

TRỞ TẠI TIỆM HOLBÉ VÀ RENOUX

Renoux kẻ truyền

Môn bài số 16, 18, 20, đường Catinal, Saigòn

Và tại tiệm Solrene đường Thủy-bình, môn bài số 215, Chợ lớn cũng có bán

CÓ MỘT MINH NHÀ NÀY CÓ QUYỀN
THAY MẶT CHO NHÀ ĐỨC SÚNG VÀ LÀM XE MÁY

TẠI THÀNH **St-Étienne**

Mà Thôi

Hàng F. MICHEL, CAFFORT Successeur ở Đường Catinal số 36 SAIGON

Có bán SÚNG
đủ thứ và đủ kiểu, BÌ,
THUỐC, ĐẠN, XE-MÁY, ĐỒNG-HỒ
và đồ NỮ-TRANG. Đồ đã tốt lại giá rẻ

Lục-Châu muốn mua vật chi thì xin đề thơ như vậy:
M. F. MICHEL, CAFFORT Successeur, 36, rue Catinal.

SÁCH BÁN

Tại nhà in của M. Schneider

	POIX
Petit Dictionnaire Français-Annamite. — Từ vựng có hình par P.-J.-B. TRƯƠNG-VĨNH-KÝ.	
Broché bìa mỏng.....	6 \$ 00
Cartonné bìa dày.....	6 \$ 30
Địa dư môn học. — <i>Leçons élémentaires de Géographie</i> , par H. RUSSIER et NGUYỄN-VĂN-MẠI.....	0 \$ 60
Leçons élémentaires de Géographie. par H. RUSSIER:	
Premier livret: La Province :	
GIADINH.....	0 \$ 35
LONG-NUYEN.....	0 \$ 35
Deuxième livret: La Cochinchine	0 \$ 35
Troisième livret: L'Indochine Française	0 \$ 50
Đại pháp công thân. — <i>Libre de lecture en quốc-ngữ</i> , par LÊ-VĂN-THOM.....	2 f. 50
Lectures sur l'Histoire d'Annam en 3 livrets, par CH.-B. MAYBON et H. RUSSIER. — Chaque livret.....	0 \$ 35
Năm viết sử ký môn học độc bản. — <i>Lectures sur l'Histoire d'Annam</i> , par CH.-B. MAYBON, H. RUSSIER et NGUYỄN-VĂN-MẠI.....	0 \$ 60
Toán pháp — <i>Arithmétique élémentaire</i> par O. MOREL et TRẦN-PHỤC-LÊ.....	0 \$ 60
Grammaire Française. — <i>Mélanges</i> Année Préparatoire, par LARIVE et FLEURY. — <i>Edition annamite</i> , par L. MOSSARD.....	1 f. 60
Nữ tặc. — <i>Devoirs des filles et des Femmes</i> , par P.-J.-B. TRƯƠNG-VĨNH-KÝ.....	0 \$ 25
Premières Lectures Scientifiques. — <i>Les corps bruts</i> , par H. GOURDON. — <i>Edition en français</i> , id. — <i>Edition en quốc-ngữ</i> . — <i>Bảng vật sơ độc nhập môn</i>	0 \$ 35
Kim-Vân-Kiều , <i>poème populaire annamite</i> , par P.-J.-B. TRƯƠNG-VĨNH-KÝ.....	1 \$ 00
Le même , avec illustrations de NGUYỄN-HỮU-NHIỆC (có hình).....	2 \$ 00
Cách làm bánh và mứt Annam. — <i>Gâteaux et confitures annamites</i> , par Agnès NGUYỄN-THI-QUAN (couverture artistique).....	0 \$ 40
Lectures Françaises , par A. CARRERE, Inspecteur des Ecoles en Cochinchine.....	1 \$ 00

BÁN

in của

NEIDER

nấu ăn tiếng

2 \$ 00.

thứ từ 0 f. 90

y, mực, viết

ết, thước,

ng các đồ

ngọc trở các

a thủ gởi thơ

lên nhà thơ

học trước mà

re remboarse-

át số 36

ân SÙNG

kiều, BÌ,

ÔNG-HỒ

i giá rẻ

như vậy:

Trị bệnh thiên thời thì rượu bạc-hà hiện RICQLÈS ALCOOL DE MENTHE DE RICQLÈS là thần diệu

Phòng bệnh Thiên-thời chế nó vào nước mà uống thì nó khử hết các vật độc-địa trong nước.

Trị bệnh Thiên-thời chế nó cho nhiều vào một chén nước đường cho nóng mà uống thì bệnh mau thấy giảm thuyên.

PHẢI COI CÁI HIỆU CHO KỸ:

Alcool de menthe de RICQLÈS

Đã 70 NĂM DANH TIẾNG

Đầu xảo thành Paris năm 1900 và thành Bruxelles năm 1910 đều đáng thưởng siêu-dũng.

Các nơi bán có bán và tại tiệm thuốc ông GOLBÉ và RENOUX Sài Gòn cũng có bán tại tiệm thuốc ông SOLIRENE Cholon.



PHẢI DÙNG THUỐC BÒ VÀ TRỊ ĐÀM THIỆT HIỆU LÀ ELIXIR TONIQUE ANTIGLAIREUX

Của ông lương-y GUILLIE

Từ tám mươi năm nay thuốc ELIXIR có chế đường của quan lương-y GUILLIE lấy làm thần hiệu trong những bệnh HƯ PHẪ, đau trong TÌ VỊ, đau nơi TRÁI TIM, ĐAU GÂN, ĐAU MÌNH, RẾT VỎ DA, hoặc CHỐI NƯỚC, BỆNH KIẾT, BỆNH HO ĐAI, BỆNH CŨM, GHỀ CHỐC NGOÀI DA và bệnh có TRÙNG LÁI TRONG BỤNG.

Ấy là một thứ THUỐC XỔ rẽ tiền và rất hiệu nghiệm làm cho HUYẾT RA TINH KHIẾT. Những bệnh gốc bởi ĐÀM hay là MẬT phát ra thì uống ngay liền.

Bất kì thuốc trị đàm nào mà không có dấu ký tên PAUL GAGE thì chớ dùng.

LẠI CÓ MỘT THỨ

THUỐC HOÀN XỔ

nữa cũng rút trong thứ Elixir Tonique Antiglaireux của quan lương-y Guillie.

Chánh chỗ trữ thuốc này là nhà: PAUL GAGE FILS, nhứt hạng bảo chế y sanh, đường GRENELLE ST GERMAIN môn bài số 9, ở tại đó thành PARIS.

VÀ TRONG CÁC DƯỢC PHÒNG ĐỀU CÓ BÁN



CHU KHÁN-QUAN

Lần lần mà kiếm chuyện cười một lần cũng là đều hữu ích, như chuyện hai con mèo tranh luận mà Bôn-quân thuật lại hôm đó cũng làm vui cho Chu-Khán-quan được vài lổ. Vì ở đời chẳng thiếu chuyện buồn, vừa cười đó, thì vừa có chuyện chẳng vui luôn. Kỳ lân chột dầy bên nước Langsa có người bằng hữu của tôi gửi cho tôi một cái thơ, xin dịch ra đây tặng cho Chu-tôn hằng với Bôn-quân mỗi luận đó.

Paris, le 15 Août 1912.

Lời tham Qui-hữu đang bình an,

Khi tôi cất bút mà viết cái thơ này, thì trong lòng tôi chưa hết phấp phỏng về một đêu tai họa gần xảy đến cho tôi.

Anh cũng biết vợ chồng tôi lấy làm hữu hạnh mà có được một chút con, nưng niều như trứng mỏng. Mà anh cũng biết tôi có mướn một người vú nuôi bú sữa hão hang, người vú này khi tôi hữu hạnh mà gặp tron; lúc như vậy: ở nhà tôi khi làm bồn rồi thử cho con bú mà quan lương-y lại dạy phải mướn vú khác. Tôi lấy làm dự-dự rất lâu, mà khá, may sao lại gặp được người vú này, sữa đã nhiều mà lại tốt, vì nó thân-thể trắng-kiện khí-huyết tinh anh, bởi ấy con tôi nhờ vậy mà sồn sồn. Con rứa chứ, qua tháng juillet như mọi năm, tôi xin nghỉ một tháng về ở nhà vườn gần mè sông Marne. Mười lăm bữa đầu thì vô sự. Trước khi đi thì tôi nghĩ như vậy: Nếu con tôi ở tại Paris sồn sồn, thì khi vào trong đồng sẽ chắc được mạnh giỏi. Ai dè bữa kia con mẹ vú nó nhào vô

trong phòng mà khóc ó. Tôi thấy vậy sững sờ chẳng hiểu gì rào, chừng ở nhà tôi nói lại tôi mới hay. Thiết đôn ông mình rất cụ kẹ nhưt là trong việc nuôi con. Số là vậy: Con mẹ vú thỉnh linh hồn qua trong mình có bình nên hết sữa mà không dám đi hơi nên thàng con tôi nó đói mà nó lạ như ác là. Nói như vậy thì anh biết chuyện rợn rợn rang cho tôi là đường nào! Tôi bèn cong lưng chạy riết đến nhà ở gần có nuôi bò nãi, quyết mua hết cả chuồng, mà tôi thấy va đương nặn sữa, tôi bèn nãi đem về nấu chín đồ vô bình đưa cho cậu nhỏ uống, mà nó cứ dừ ra mãi, đến gần tối, nó mới chịu uống. Phải vậy mà em đầu, tốt nó lại

hầy ra ngoài xe mà lấy một hộp băng giấy xam đem vô đây, còn đi nấu nước sôi, mà rửa bình và nước chín lại đây.

Tôi ngần ngờ không hiểu chỉ việc vưng lổ, còn con vú thì chạy bẹp. quan thầy mới nói với ở nhà tôi: « Cò chờ khá sợ hãi, con vú nó bất ngày ấy là đều tư thuở này hằng cò thàng nhỏ của cô đó, chẳng sao, lác sẽ đổi buồn làm vui mà chớ. » Chứ đem hộp ấy về giao cho quan thầy, đờ ra, múc một muỗng, coi giống nư vậy, kể con vú đem nước sôi về khuấy đều rồi đổ vào bình. Tron



ây thàng con tôi nó ng chẳng chẳng đường nh trong đời vậy, chừng ở bình cho nó, nó liền ch mà dục vào miệng ch chỏi chút nao. Cả nh làm lạ bên hồi, thì quan

trả lời rằng: « Ấy là bộ Nestlé có danh tiếng tr nay ». Thàng con thà khỏe đó là vì nó thiế. Tôi để hộp lổ này lại cho thầy, cứ 2 giờ khuấy nước sôi cho nó một lần. Đờ tôi tuần con vú lại coi. Co, và không có bệnh hoạn g

cho thàng nhỏ bú, mà mỗi ngày phải nó uống bột sữa đôi ba lần thì sẽ mạnh luôn luôn. »

Tôi nghe lời theo lương-y làm thế đó đến giờ, vô tai tịnh sự!

Này giờ tôi nói có hơi dài một chút, l mang ơn nặng nhờ **sữa bột Nestlé** nếm mới hết lo sợ, tôi ước sao mỗi người con nên mua mà nuôi con thì sẽ dặng chi luôn.

Bởi lòng bạn hữu tôi sở nguyện nên tôi mới đem bài này vào tờ Lục-tân-van tặng vừa lòng bạn hữu tôi.

F.-H. SCHNEIDE
Y bôn lược dịch

la kióc om sòm, vì nó đau bụng, mỗi lần đưa bình cho nó thì nó tránh đường như sợ thuốc độc vậy. Kể sáng ra chủ nuôi bó đem sữa lại mà thàng nhỏ cũng không chịu uống, tôi cả kinh bèn chạy vào lảng rước lương-y. Mà hoa vô đơn chi! Ông mặc đi để cho ai sẽ chiều mới về. Cha chả là khổ! vì hai đứa rầy thàng nhỏ không có một hộp sữa trong bụng, mà phải đợi quan thầy chớ biết sao! Chứng quan thầy đến nhà, tôi thuật chuyện lại cho ông nghe, ông bèn cười, tôi thấy ông cười tôi lấy làm giận dữ, ông hiểu kêu con vú cho ông coi một hồi, rồi dạy lại mà nói với tôi rằng:

lấy một hộp đồ gọi
vỏ đây, con vù
à rửa bình và đem

ng hiệu chỉ rao, cu
n vù thì chạy xuống
i vôi ở nhà tôi rằng:

on vù nó bật sùn t
nở nay hằng có. Con
hằng sao, lúc nữa có

na chò. - Chứng toi
o quan thầy, ông mở
coi giống như hot

nước sôi vô, ông
o bình. Trong con
con tôi nó ngộ ông

2 đường như có c
vây, chứng ông đưa
nó, nó liền chụp dai

o miệng chẳng từ
nao. Cả nhà lấy
hỏi, thì quay thầy

g: «Ấy là bột sữa
danh tiếng từ thuở
gàng con thầy nó

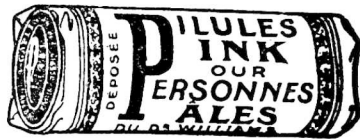
à vì nó thiếu ăn,
p bột này lại dạy
cứ 2 giờ đồng

c sôi cho nó uống
để tối tuần mạch
coi. Co. và này

bình hoạn gì, cứ
hỏi ngày phải cho
n thì sẽ mạnh giới

ng-y làm theo từ
r!
đai một chút, là bởi
bột Nestlé nên tôi

o mỗi người có
n thì sẽ dạng toai
sở nguyên vậy.
vào tờ Lục-tính-
ban hữu tôi.
H. SCHNEIDER.
bôn lược dịch.



Một phương rất hay để trị bệnh đau bao tử (TÌ-BÌNH)

Thứ thuốc nào mà trị chứng tì-bình được
thì là một vị thuốc quý báu trên đời.

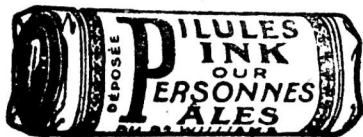
Những người nào hay đau cái bình ấy
thì nên chóng chóng đến mua thuốc **Pilules Pink** (bổ hoàn linh đơn). Phải rằng mà
nghe lời uống thử thuốc này thì chẳng bao
lâu an biết mùi, uống biết ngon, toai thừa
chỉ con người. Thuốc **Pilules Pink** này,
nó bổ huyết và nó khai vị cách mạnh mẽ vô
thường. Bởi vì sự yếu đuối liệt lảo cho nên
vì nó biếng nhác, nay mình uống thuốc
Pilules Pink vào, thì sự ăn uống sẽ trở lại
như xưa, thực trị kỳ vị. Hễ ăn vào thì mau
tiêu hóa, hễ tiêu hóa mau được thì khỏe
mạnh hơn thân. Mỗi bữa đường đại tiện
rất hoạt, khi trước nhọc nhằn nay dặng
sơn sơ khỏe khoắn, là đều ai ai cũng muốn
vậy.

Và lại thì **Pilules Pink** này chẳng những
là chữa chứng thương-tì mà thôi đâu vì nó
hay bổ huyết, nên nó chữa được nhiều
bệnh xin kể ra sau đây: Hàng nhiệt vãng
lao, met met xanh xanh, vàng vàng ủa ủa,
bần thần bần thần, liệt nhược biếng nhác
vân vân...

PILULES PINK (Bổ hoàn linh đơn)

Trong các tiệm thuốc có bán, có trữ tại
tiệm thuốc của ông MOLINIER, Pharmacie
Normale, Saigon.

Mỗi hộp giá là 3 quan 50; 6 hộp 17 quan 50.



OCCASION EXCEPTIONNELLE CLÉMENT - BAYARD

16 chevaux, 4 cylindres
à l'état de neuf, avec phares,
capote pare-brise, housses,
roue Stepney, etc...

Pour tous renseignements, s'adresser aux
bureaux de Lục-tính-tân-van.

TIỆM MAY và BÁN HÀNG-TÀU

Kính mời Chư-qui-có trong Thành-phố cùng
các đưng hảo-tâm Qui-khách Lục-châu như
Qui-vị muốn dùng may xiêm áo cách kiểu thể
nào, hay là mua xuyên lĩnh hàng tàu, xin niệm
tinh đến giúp nhau lấy thảo. - Tiệm tôi có thợ
Húc, cắt, may đủ cách kiểu đương thời đúng;
tiền công may và giá hàng đều nhẹ. - Còn sự
khéo vụng tôi chẳng dám khoe khoan quá lễ,
xin đến nay một lần thì rõ việc khéo không.
Lời vô lễ tạm mời, xin Qui-có niệm tinh, đến
giúp nhau cho nên cuộc.

M^{me} NGUYỄN-HỮU-SANH.

110, quai Arroyo-Chinois Cầu-ông-Lãnh
(Gần gare xe lửa)

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. - SAIGON

NAM VIỆT SỬ KỸ, chữ Langsa ba quyển.
1^o Sơ khai nước annam.
2^o Đời nhà Ngô tới Nguyễn.
3^o Đời Nguyễn tới Đại-pháp.

Giá mỗi cuốn. 0 \$ 35
Tiền gởi. 0 02

ĐO ĐẮT

At muốn đo đất thuộc đất khâu, thì xin
đến nhà M. NGUYỄN-VĂN-NHÂN, Arpen-
teur civil, ở Bảclieu, hoặc gởi thơ mà
thương nghị cũng dặng.

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. - SAIGON

TỰ-VỊ langsa-annam, ông Trương-vinh-Kỳ
soạn, in lại rồi có 1250 hình.

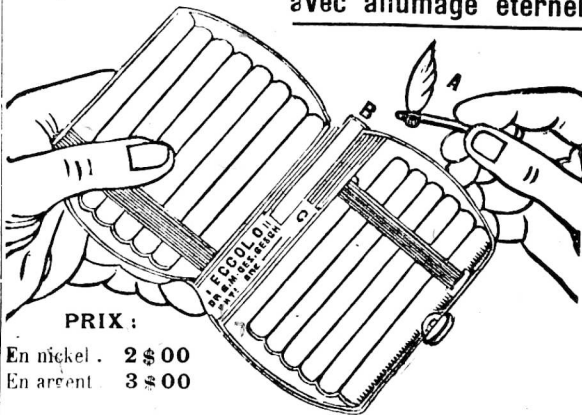
Không bìa	6 \$ 00
Có bìa	6 30
Lưng và góc bằng da	7 00
Bìa niêm đẹp lưng đính chữ vàng	8 00

Người mua xin đính tên mình trên lưng sách
đóng kỹ thị dặng.

Tiền gởi. 0 24

ÉCOLO Nouveauté Sensationnelle Le Porte-Cigarettes

avec allumage éternel



AUCUN MÉCANISME

Pas besoin de réparations

Pas de ratés

dans l'allumage

MODE D'EMPLOI

Après avoir tiré dehors
le bouchon A, on remplit
de benzine le récipient B.
Pour l'allumage, passer
le bouchon A sur le bri-
quet à fer cérique C.

PRIX :

En nickel . 2 \$ 00
En argent . 3 \$ 00

seul dépositaire: **A. MESSNER, rue Catinat, SAIGON**

Contre envoi d'un mandat, franco dans toute l'Indochine
(Y compris un flacon de benzine gratuit)

RƯỢU THUỐC HIỆU LÀ
QUINA GENTIANE

Của Tu-viện SAINT-PAUL bảo chế

Là một thứ rượu bổ làm cho con người dặng trường thọ

Những người nào muốn dặng trường thọ và chẳng khi nào vướng mắc bệnh hoạn chi, thì phải uống thứ rượu **Quina Gentiane** này mỗi ngày một ly, trước khi dùng cơm.

Thứ rượu bổ này bảo chế hồi năm 1242, nghĩa là đã dặng hơn sáu trăm năm chục năm rồi, bởi tay ông DOM MAXON, là thầy tu, tại *L'Abbaye de San-Paolo* viện.

Tong cả hoàn cầu đều dùng nó, và các danh-sư đồng dùng nó mà cho người bệnh uống.

Nhất là trong xứ nóng nực, thì hay dùng nó hơn.



RƯỢU **RHUM MANA**

Trừ bệnh nóng lạnh, yếu nhược và thiên thối.

Rượu này rất đại danh, thiên hạ rất chuộng và lợi lợi hơn các thứ rượu Rhum khác.

Hãy coi cho kỹ kéo lăm thứ giả, và hãy nài cho phải cái ve có dặng nhân trắng.

CIGARETTES DIVA

Thuốc diếu kiện là **Cigarettes Diva** là thứ thuốc tốt hơn hết, hút nó đã không Thổ cổ, và khỏi mang sự bệnh hoạn, vì thuốc này không có nhựa như các thứ thuốc kia, song khi nó thơm tho và diếu lăm.

Mỗi một gói thuốc này đều có dẽ một cái bình chụp rất khéo và rất đẹp dẽ, mà lại trong nhiều gói có dẽ một cái giấy Bon-Thưởng (Bon-Prime) cho không hoặc một cái đồng hồ, hoặc một hộp khăn mouchoirs, hoặc một sợi giây lưng hay là một cây dù vân vân... Như ai dặng những giấy ấy, thì hãy đem tới hãng ông A. et E. MAZET môn bãi số 10 đường Paul Blanchy Saigon mà lãnh thưởng, bằng ai ở xa xuôi đến không dặng, lại gói thơ và miếng giấy mình dặng cho ông thì ông sẽ gửi món đồ của mình dặng đó lập tức.

Có một mình ông **A. & E. MAZET** ở đường Paul Blanchy môn bãi số 10, Saigon, lãnh bán 1a và 1b này khắp cả Đông Dương.

HÀNG DE LA POMMERAYE VÀ CÔNG-TY

Có bán và đặt đèn acétylène
(khí đá)

Có bán máy acétylène (nhốt khí
đá, dù thừ đèn huê-lê, đèn thủy-
tinh, hòng-dèn-dôi và hòng-dèn
incandescence lóa rất sáng, giầy-chi-
sang-hoại, vản vản.

Có bán carbure de calcium khí đá

Xin chư-quói-khách chò ngai, hãy
đôi gót ngọc đến hàng hoặc viết thư
mã hỏi thăm, thì tôi sẽ hết lòng nghinh
tiếp hoặc hồi âm. Nếu vị nào viết
thư lên muốn cho tôi sai thợ giỏi đến
mã tình việc đặt đèn trong nhà cùng
định giá cả, thì tôi sẽ vưng theo, sai
thợ đến lắp tức.

Như dành lòng giá cả nhứt định
lam thì tiền phí-lộ của thợ về phần
hàng tôi chịu.

Hàng này rất đoan chánh và bán
giá rẻ hơn hết trong cõi Đông-dương.

SÁCH BÁN

TẠI NHÀ IN CỦA

M. SCHNEIDER

Sách dạy nấu ăn tiếng Lang-
sa mỗi cuốn 2 \$ 00.

Romans đủ thứ từ 0 fr. 90 tới
3 fr. 50.

Có bán giầy, mực, viết chì,
ngòi viết, thuốc, gomme
cùng các đồ dùng cho học trò
các trường.

Ái muốn mua thì gởi thư lên
ta sẽ gởi đến nhà thơ thì phải
đóng bạc trước mà lãnh đồ
(contre remboursement).



MƯỜI CÁI NGÀN BÀI QUINA-LAROCHE

THUỐC RƯỢU CÓ CỐT RƯỢU NHO
CƯỜNG TRĂNG, BỔ HUYẾT, GIẢI NHIỆT
Trong rượu này có đủ 3 tánh của 3 thứ Kinkkyna

RƯỢU QUINA-LAROCHE mĩ vị dễ uống, tất hơn hết các
thứ rượu nho và rượu ngọt, có trộn cốt Kinkkyna.
Nó rất thần hiệu trong việc trừ hư-nhược, âm
thực bất tân và hàn nhiệt bệnh.

QUINA-LAROCHE FERRUGINEUX

dùng mã trừ huyết suy chứng, bạch chứng, cung bổ dưỡng
những người bệnh đau lâu mới mạnh, vản vản.

TIỆM NÀO CŨNG CÓ BÁN
PARIS, 20, Rue des Fosses-Saint-Jacques, PARIS

Có trữ tại tiệm HOLBE và RENOUX RENOUX kẻ chi
Lương Ca, mặt, môn bài số 16, 18, 20, SAIGON.
Tại Tiệm Solirène, đường Thủy-bình, môn bài số 215, Chợ Lớn cũng có bán



PHOSPHATINE FALIÈRES

LÀ BỘT NUÔI CON NIT
CÓ BÁN TẠI TIỆM THUỐC HOLBÉ VÀ RENOUX
Renoux kẻ truyền

Đường Catinal môn bài số 16, 18, 20, Saigòn

TẠI TIỆM THUỐC SOLIRÈNE ĐƯỜNG THỦY-BÌNH MÔN BÀI SỐ 215, CHỢ LỚN CŨNG CÓ BÁN
LỜI RAO RẤT TRỌNG HỆ. — Bột hiệu Phosphatine Falières là một món vật thực
rất bổ dưỡng để nuôi con nit từ sáu bảy tháng, nhưt là trong khi dứt sữa nó, hoặc
trong lúc nó đang nở nang. Nó giúp cho dễ mọc răng, nó trợ cho mau lớn xương,
nó ngư phòng hoặc nó trừ bệnh hạ lợi, là bệnh hay sanh ra trong lúc nắng hạ.

HÃY HỎI THỨ
 ❖ ❖ **HỘP QUỆT**
HIỆU NÀY: ❖ ❖



LÀ THỨ TỐT
HƠN CÁC THỨ
KHÁC ❖ ❖ ❖

Tại nhà in ông **F. H. SCHNEIDER**
 7, Boulevard Nordman, — SAIGON

BẮC VẬT SỞ ĐỘC NHẬP MÔN
CÓ HÌNH. Ông Gourdon soạn Luân về loài
 KIM, THỦY, HÒA THỔ vân vân.

Bằng chữ Langsa	0 \$ 35
Bằng chữ quốc-ngữ.	0 35
Tiền gởi mỗi cuốn.	0 04

TIỆM LÊ-VĂN-VINH
 Đường Catinal môn bài số 15, Saigon

Tại đây có bán đồ thêu thượng hạng và đồ
 cần, đồ-đồng, thau, tam-khi đủ kiểu, đủ thứ;
 thấy đều là của các tay thợ khéo làm tại Tiệm-
 chánh ngoài Bắc-kỳ gởi về nên có thể mà bán
 rẻ đặng.

Vậy Lục-châu quán-tử ai có đến Saigon xin
 mời đến tiệm tôi xem chơi, dầu muốn mua cũng
 chẳng cũng vô cang. Tôi sẽ sẵn lòng vui-vẻ mà
 tiếp bạn đồng-ban.

LÊ-VĂN-VINH, kính cáo.

HÀNG BÁN RƯỢU HIỆU
DENIS FRÈRES

LẬP RA TỪ NĂM 1862 ❖ ❖ NHÀ NGÀNH TẠI
 HAIPHONG, BORDEAUX,
 SAIGON, HANOI

Hàng **DENIS FRÈRES** trừ dầu thơm hiệu: « **Royal Japonais** » là thứ tốt hảo hạng và thơm diệu hơn các thứ dầu, hiệu đề-vương Nhật-bồn.

Hãy xức tóc bằng dầu hiệu « **Huile Flora** » là thứ tốt hơn hết và dầu thơm vô hạng.

Hàng này có bán đủ thứ rượu tốt xin kể sau này:

Rượu chích trắng và chích đỏ trong thùng và chích ra ve.
Rượu Champagnes V^{ve} Clicquot.
 » **Ponsardin.**
 » **Duc de Montebello.**
 » **Roederer.**
 » **Moët et Chandon.**

Rượu Tisane de Champagnes supérieur **B. et S. Perrier**
Rượu Tisane extra: **Marquis de Bergey.**

Hàng này cũng có bán thuốc gói và thuốc vắn rời hiệu **Le Globe** và giấy hút thuốc kêu là « **Nil** » có thứ rượu kêu là: **vielle Eau-de-vie Dejean, Rhum Jalkaud.**

Liqueurs và cognacs **Marie Brizard và Roger.**
Bière Gruber và Bière Lorraine. Rượu **Madère, Malaga và Muscat de Frontignan Rivoire.**

Có bán máy viết hiệu **Remington** và các thứ đồ phụ tùng.

Cũng có trừ các thứ hộp quẹt Đông-Dương, và ngoài **Bến thủy, gán Annam và ống quẹt Hanoi** (Tonkin) nữa

Ai muốn hỏi giá thì viết thư như vậy.

Maison DENIS FRÈRES, SAIGON

Saigon. — Imp. F.-H. SCHNEIDER.
 Certifié l'insertion.

Saigon, le 19

Vu pour légalisation de la signature
 de M. _____
 Saigon, le 19
 Le Maire, de la Ville de Saigon

Directeur-Gérant: F.-H. SCHNEIDER

Certifié conforme aux tirages s'élevant à dix mille cinq cents ex. Le 25/9/1925

BẢN ĐỀ TÊN CHỦ-VỊ THÔNG TÍN (correspondants)

TÊN HỌ	NGHỀ NGHIỆP	LÀNG	TỔNG	TỈNH	XÁC HỜ
Hồ-vân-Phát	Thầy-thuốc	Phước-lý	Phước-diên-thượng	Chợ-lớn	
Cao-hoài-Do	"	Tân-thông-tây	Long-tuy-hạ	Gia-định	Bán một, không nên
Nguyễn-quan-Côn	Điền-chủ	Tân-quới	An-trường	Cần-thơ	bán chịu. Mỗi lần thuê
Hương-giáo-Đặng	Điền-chủ	An-định	Hòa-hảo	Mytho	5\$ đồng phải biên tên
Võ-vân-Lang	Thủ-hộ	Tân-mỹ	An-thạnh-thượng	Sadéc	họ người mua cho rõ
Bùi-vân-Chương	Bán rượu	Tiền-thủy	Bảo-đức	Bentre	ràng.
Võ-thanh-Lung	"	Ấp-thời	Minh-huệ	id	
Pétrus Hoàng	Điền-chủ	Long-định	Thành-hóa-trung	Trà-vinh	Lần lần sẽ thêm
Phạm-vân-Tổ	"	Tân-tĩnh-đông	Thanh-phong	Mỹtho	điều lệ.
Nguyễn T. Chấp	"	Chợ-lách	Bình-xương	Vinh-long	Thông-tin mua nhứt
Trương-vân-Hạnh	Commerçant	Tân-qui-đông	An-thạnh-hạ	Sadéc	trình cũng trừ huê
Tạ-xuân-Cử	Maire	Trương-lộc	Bình-thời	Vinh-long	hồng được.
Hương-quan-Ngọc	Notable	Tân-thị-bán	An-lĩnh	Sadéc	
Lê-quan-Kiệt	"	Tân-an	Định-bảo	Cần-thơ	
Cao-kim-Cang	"	Thoại-sơn	Định-phước	Long-xuy-ên	
Trần-bạch-Vân	"	Phủ-hưu	Định-mỹ	Sadéc	
Ng-trung-Phượng	propriétaire	Tân-thanh-trung	Bảo-lộc	Bentre	
Ngô-bửu-Xuyến	Hương-quân	Tả-hiếu	Định-mỹ	Số-trắng	
Hồ-nhứt-Tân	thanh-sai-Việt	Tân-thạnh	Phong-thạnh-thượng	Long-xuy-ên	
Nguyễn-vân-Nguyên	"	"	Phủ-thọ-Xuân	Nord Annam.	

Chư-tôn khá rõ một đều là từ Lục-tính-tân-văn chẳng phải lập ra đặng soi-bói việc quốc-gia, hoặc chám qui thiên hạ,

Lục-tính-tân-văn tùy theo tài lực riêng cứ lo việc Quảng-khai-dân-trí, điều đặc bực đông-bang vào nềo văn minh, lần lần tấn bộ.

Bởi ấy cho nên Bồn-quản xin Chư-tôn trong bài vở, thơ từ gửi lên cho Bồn-quản thì chẳng nên bao biếm việc riêng của mỗi người, hoặc xiêng tạc việc quốc-gia; cứ việc ích lợi chung trong tổng trong làng mà luận, há đi tha câu biệt sạ làm chi vô ích.

Ta muốn làm sao cho mọi người egi tờ Lục-tính-tân-văn như bạn lành rất trung hậu, khi có việc chi không rõ nên gửi thơ lên mà hỏi, thì ta sẵn lòng hồi âm lập tức, lâu ngày mình sẽ tương thân tương ái với nhau.

Còn việc tiền bạc của thiên-hạ giao cho Chư-tôn mua nhứt trình, như chỗ nào có nhà giấy-thép bán mandat, thì chẳng nói làm chi, bằng chỗ nào không có bán mandat, thì nên mua con cò theo cách chỉ sau đây bỏ vào thơ, gấn khấn kỹ lưỡng, đem

đến nhà giấy thép mà ký thác lấy biên lai. Sở tồn người mua phải chịu là sở-phí mua mandat và con niêm gói thơ.

Cò ấy phải phân ra:
 1 phần 10 cò số 25
 5 — 10 — 10
 2 — 10 — 5
 2 — 10 — 1

Chư-tôn khá nên sắm một cuốn sổ đặng biên tên họ những người cậy mua nhứt-trình, hầu khi mãn kỳ đặng nhớ mà đi thầu tiền cùng chép thơ từ gửi cho Bồn-quản đầu đó có số hiệu phân minh, vì lần lần Bồn-quản sẽ lập ra nhiều chuyện lợi cho Chư-tôn đặng nhờ, thì hậu lai mới khỏi chỗ mịch nhau.

Vài ngày Chư-tôn sẽ tiếp được 10 tờ xin mua nhứt-trình, bảo người mua ký tên rồi Chư-tôn ký gạnh theo đó mà gửi chung với mandat lên cho Bồn-quản vào sổ và một cuốn biên lai.

Phải xin tờ của làng làm chứng, như Bồn-quan đã biết vị nào thì thôi.

Mỗi vị thông-tin phải lấy tiền huê hồng mua nhứt-trình mà xem, Bồn-quản cũng trừ huê-hồng cho vậy.

Lục-tính-tân-văn.

Monsieur Chương sóc sủi. — Tiền sở phí người mua chịu là sở tồn mandat và con niêm.

Còn ai rao việc chi về phần riêng thì phải gói thơ hỏi giá trước, bằng về việc ích lợi chung thì khỏi chịu tiền.

Về việc chư Thông tin gói thơ mà gấn con cò ít tiền thì chưa nhứt định.

Monsieur Vòng Báclieu. — Chứng nào Túc-hạ trả hết tiền thiếu nhứt trình rồi sẽ hay.

M. Lang Sadéc. — Túc-hạ có gói 12 \$ 00 mua báo cho ba vị, Bồn-quan rất cảm tạ Túc-hạ.

Còn thiếu 200 tổng chưa ai xin làm thông-tin. Hạng đến một tháng (15 octobre) nữa sẽ bãi thầu đơn.

L. T. T. V.

TẠI NHÀ IN
ÔNG F.-H. SCHNEIDER
 7, Boulevard Norodom
SAIGON

TỰ VỊ
 LANGSA-ANNAM

Ông TRƯƠNG-VĨNH-KÝ

SOẠN

IN LẠI RỒI CÓ 1250 HÌNH

Không bìa 6 \$ 00
 Có bìa 6 \$ 30
 Lưng và góc bằng
 da 7 00
 Bìa mềm đẹp lưng
 đính chữ vàng. 8 00

Người mua xin đính tên mình trên lưng sách đóng kỹ thị đặng.

Tiền gửi 0 \$ 24

TIỆM THUỐC

ÔNG HOLBÉ VÀ RENOUX

NHẬT HẠNG BẢO CHẾ Y SANH

Ở đường CATINAT, môn bài số 16 18 và 20, tại SAIGON.

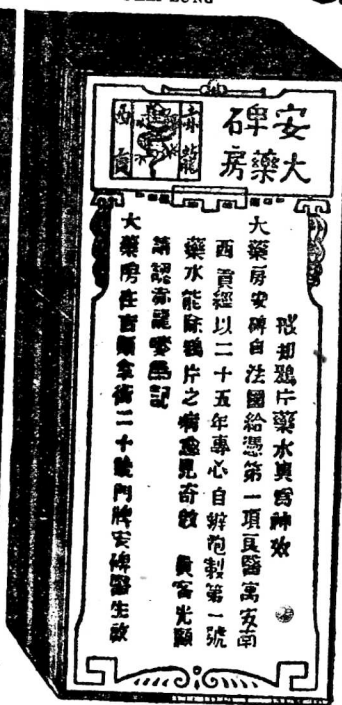
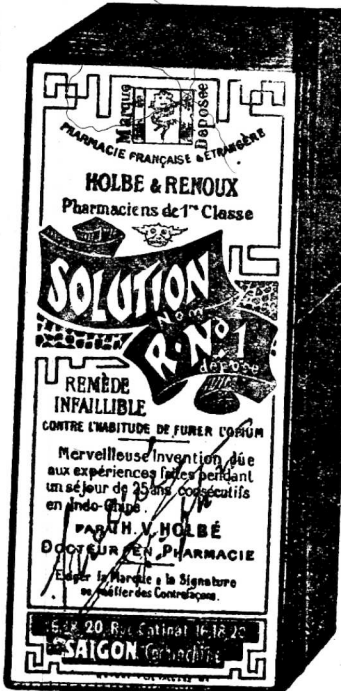
KINH CÁO

CÙNG CÁC CHỮ VỊ MUỐN BỎ

THUỐC NHA-PIÉNN.

PHÍA MẶT

PHÍA LƯNG



Có một thứ thuốc hiệu **SOLUTION R số 1** của ông Điều-chế-y-khoa-tấn-sĩ **HOLBÉ** làm ra đây, thì những kẻ muốn giải yên mới chắc mình rằng bỏ thuốc dặng mà thôi, bỏ đã mau, ít tổn tiền mà lại không sanh bệnh hoạn chi cả, thật là một vị thần dược đó.

Thuốc **SOLUTION R** này khắp cả toàn-cầu đều biết danh, bởi ấy cả muôn vạn người đã gởi thơ đến mà khen tạ chẳng cùng.

Chẳng có thuốc nào thần hiệu cho bằng thuốc này, cho nên có nhiều hiệu giả lắm. Nhiều nơi lại mua thuốc này về làm cốt rồi luyện ra thuốc nước hay là thuốc hoàn mà bán.

Chữ-vị hãy nghĩ bấy nhiêu thì đủ biết thuốc này thần hiệu là thế nào.

Hiệu **XÍCH-LONG** của tiệm thuốc, ve đưng thuốc, nhãn thuốc, cùng hộp thuốc **SOLUTION R** này đã cầu chứng nơi toà Saigòn và nơi **THƯƠNG-MÃI-BỘ** tại Đô-thành **PARIS** rồi, cho nên nếu bắt dặng ai giả mạo thì tòa sẽ chiếu theo mặt luật mà làm tội.

Khi mua phải coi cho kỹ lưỡng cái hộp cho giống như hình trên đây, và niêm phong lại hẳn hoi, có dấu ký tên ông **HOLBÉ**, điều-chế-y-khoa-tấn-sĩ là người luyện nên thuốc ấy. Hộp ấy lại có phụ thêm đồ để đếm giọt mà uống (*compte-goutte*) và cách dùng bằng nhiều thứ tiếng.

Giá mỗi ve.

1\$ 50

VÀ KHI MUA PHẢI TÍNH TIỀN SỞ PHÍ GỬI HAY LÀ MUA *contre remboursement*

Như gởi *contre remboursement*, thì gởi cách kín nhiệm vô cùng **chẳng** cho ai biết dặng.

Ai mua nhiều sẽ tính nhẹ giá hơn, các thứ thuốc khác cũng vậy và chứng chắc rằng những thuốc bảo chế đều là đồ thượng hạng và tinh khiết lắm.